

TIEU THUYET

12
TRANG

TUẦN SAN • BÁO XUẤT BẢN • CHỦ NHẬT

DIRECTEUR - GÉRANT : VU - CONG - DINH

5 XU
MỘT SỐ

Mới đây, xem Tiểu-thuyết-tuần-san, tôi thấy ông Nhĩ-Nùng hô hào cái thuyết « đàn ông nên lấy nhiều vợ » rồi thấy ông Lê-Quân tán thành, phản-đối cái thuyết ấy đã có ông Thanh-vân, song những lời của ông Thanh-vân mới là tóm tắt, chứ chưa rõ ràng hết nghĩa, thì vừa rồi lại có bà Nguyễn thị-Ngọc-Trúc cũng bàn về chế-độ đa-thê, đại khái cũng như ông Nhĩ-Nùng và ông Lê-Quân. Góp một vài ý kiến, tôi xin phản-đối cái thuyết ấy, vì mấy lẽ không sắc đáng. Các ông viện lẽ rằng: « đàn ông nên lấy nhiều vợ là vì xưa nay

Trung cầu ý-kiến quốc-dân về vấn-đề đa-thê

Lấy nhiều vợ là vô nhân-đạo

đàn bà nhiều hơn đàn ông. Điều này tôi chưa chịu, vì không có một cơ-chắc chắn nào có thể gọi là đàn bà nhiều hơn đàn ông, các ông lại cho rằng: nếu đa-đảo cái chế-độ đa-thê thì số đàn bà thừa không có chồng làm cho nạn mãi-dâm càng thêm lan rộng. Không, các ông nhầm đây! Những hạng mãi-dâm không phải là số đàn bà thừa mà ra, mà nạn mãi-dâm cũng không bởi chế-độ một chồng, một vợ mà ra. Nạn mãi-dâm có lẽ một phần cũng bởi cái chế-

độ một chồng nhiều vợ mà ra (lẽ này xin bàn về sau). Tôi nói ngay đến cái nguyên-nhân của nạn mãi-dâm là bởi những lẽ này: một là: những gái vô nghề nghiệp, hai là: có nghề mà lười biếng không chịu làm, ba là: chỉ quen rong chơi đàng điếm và quá tự-do. Muốn bài-trừ nạn mãi-dâm, tôi thiết tưởng nên bàn về vấn-đề giáo-dục thì hay hơn là chế-độ đa-thê, vì những hạng gái đi mãi-dâm chính bởi sự vô giáo-dục và vô nghề-nghiệp mà ra.

Trong hàng đó lại gồm đủ mặt sang, hèn, có người đã có cho chồng con, có người cũng có đôi chút 'học-thức', nhưng cái học của họ chỉ là có đi nhà trường lấy lệ, có biết dăm ba chữ rồi tự-hợp nhau mà hô-hào những chủ-nghĩa bình-quyền, bình-đẳng, còn nói đến gia-đình giáo-dục thì tuyệt nhiên không có. Vì thế nên sự tự-do lãng-mạn đi đôi với sự sa-hoa đàng-diếm mà những người đó đã trở nên hạng gái chơi ngang. Muốn bảo-tồn phong-hoà, các ông nên nhắc những bậc phụ huynh nên dạy con một cách công

(xem trang 11)

THU CẨM



— Này chị này, những đêm như đêm này em « cảm » quá !
— Em cũng thế, em « cảm » đến nỗi « sống linh » lại lắm !

Thời-sự tiêu-thuyết

VÌ ĐÀO BÍCH TÔI PHẢI...

(TRUYỆN BÁC PHU THAN)

VẬN-HỒNG-TỰ

Nằm rên khừ khừ trên giường bệnh, bị cơn sốt rét nó ám ảnh đã ba bốn hôm nay, tôi chưa hề thò mặt ra ngoài phố. Cái cảnh sinh-hoạt của kẻ thân cô thế cô nơi đồng mả sao mà chán lả!

Ngày chủ-nhật. Phải, hôm ấy anh em làm mỗ được thoát chốn gian lao ra nơi thanh lịch, hút lấy cái không-khí êm-dềm mát mẻ để đi dưỡng lấy cái tinh thần nó đã bị sấu ngấy gian hãm.

Chiều trời quang đãng, diêm thêm tiếng chim riu rít, theo luồng thu phong êm đềm từ đằng xa đưa lại. Thấy trong mình hơi dễ chịu, tôi cố gượng đem cái thân gầy gò sông pha trong làn gió thổi, lên nhà thương xin thuốc. Lên đến nơi, tâm thần choáng váng lại thêm đức đầu ngật mũi cơn sốt rét đầu lại kéo đến đùng đùng. Xin được ít thuốc uống xong, tôi ngồi nghĩ một lúc mới lại hoàn hồn. Thình lình một tiếng rên văng vẳng ở trong một cái căn phòng bé nhỏ đưa ra đập mạnh vào tai tôi làm cho tôi phải giật mình: « Ôi trời ôi! Sao cơ cực thế này trời ơi! »

Tôi vốn sẵn tính hiếu kỳ, nên chân cứ tiến lại chỗ có tiếng rên. Tôi thấy một chàng thanh niên tuổi chừng hai mươi mốt hai mươi hai, quần áo bầm dầy những than, nằm còng queo, thu hình lại như một đứa trẻ ở trên cái giường sắt.

Tôi vốn vớ lay chàng dậy và hỏi chàng vì sao mà lại rên rĩ như thế. Chàng quay mặt lại ngơ ngác nhìn tôi, chỉ trỏ hai hàng nước mắt mà chẳng trả lời.

Lạ lùng về cái bệnh tình của chàng, tôi vội hỏi:

Bác đau làm sao? Sao bác không về nhà mà điều-trị có hơn không?

Hỏi mãi bác cũng chẳng trả lời, chỉ ngơ ngác nhìn tôi. Lấy làm kỳ dị quá, tôi ngồi xuống giường sờ chân bác nhưng không thấy gì khác, bác vẫn đều hòa như thường.

Sau mãi, bác cố gượng ngồi dậy, rồi lại nằm vật xuống giường: « Ôi trời đất ôi! Đau đớn lắm trời ơi! »

Giàn giữa hai hàng lệ trên gò má xanh xao, hốc hác, bác phu than chỉ nhìn tôi một cách âu-sầu buồn bã, theo sau những tiếng rên rĩ âm thầm nó đã làm tôi sốt cả ruột.

Nửa giờ sau, người khám-hộ, đóng cửa phòng thuốc, để lại hai chúng tôi ngồi chung nhau cùng thở chung một bầu không khí nặng nề rơi phòng bệnh.

— Đợi tôi nó có-le lắm ông ạ. Nếu ông chẳng quản chút thời giờ vô ích, tôi xin thuật lại để ông nghe cái thiên-lệ sử của tôi trong hai năm về trước.

— Vâng xin bác cứ nói.

Đưa cái tay gầy gò lên lau nước mắt bác phu than rầu rầu nét mặt kể lại tôi nghe cái cảnh đời dĩ vãng:

— « Tôi vốn con nhà chàm anh thế phiệt, sinh trưởng vào nơi phú quý và lại là con một nư cha mẹ tôi yêu quý

tôi lắm. Hồi đó cha mẹ tôi là một nhà đại phú thương, khắp tỉnh B.N. ai ai cũng đều biết tiếng. Đến khi khôn lớn cha mẹ tôi cũng cho tôi theo đòi bút nghiên, chẳng quản gì tốn kém về sự học của tôi. Năm 19 tuổi, tôi đã là một người học-trò lớp nhất trường Kiêm-bị, thời thì muốn gì được nấy, cha mẹ tôi chẳng tiếc một tí gì.

Sau tôi chỉ ham mê chơi bời lêu-lồng, chẳng tưởng gì đến sự học-hành, ngày tháng bê tha với những phường du-dăng, nên phải tống ra khỏi nhà trường.

Ở nhà, rộng càng lại ý thế nhà giàu, tôi tha hồ ăn tiêu phung phí, khi ca-lầu, khi lữ quán, bạn thì chỉ có những bạn du thủ du thực.



Tôi còn nhớ, hồi đó tôi có một người bạn, lúc nào cũng có nhau: khi Tam. Đảo, lúc Chapa. Ngày nay tôi mới biết lòng những ông bạn rất thân của tôi hồi xưa ông ạ!

Than ôi! biết hồi thì đã muộn rồi, mà thân tôi nay cũng sắp là người thiên cổ. Cha mẹ tôi đã chết rồi, còn lấy ai khi chén thuốc, lúc miếng cơm... Ông ơi! Cứ ngẫm lại cái người bạn tâm-dầu, ý hợp của tôi, lúc đó đối với tôi tuy có tình thân mật thật, song về cái tình ấy nó chỉ là cái tình « tiền ». Bạn tôi chỉ dắt tôi đến nơi cạm bẫy, lừa tôi vào tròng, để được tiền sai rộng rãi. Nào khi có đầu, khi sông bạc, này khi tiệm hút nọ, những chỗ hang sâu vực thẳm là bạn tôi dắt tôi đến để lợi dụng tôi cho được thỏa thuê nguyện vọng. Thưa ông, gần mực thì đen, gần đèn thì rạng, cũng bởi bạn mà tôi được quen biết cô đầu Bích...

Lúc bộ quần áo này, khi đôi giày nọ, đắt bao nhiêu tôi cũng bỏ tiền ra mua cho cô ta để lấy tiếng với anh em, để mua chọng lấy cái danh giá hào. Không những thế mà thôi, nay Đồ-Sơn, mai Tam-Đảo, chỗ nào là nơi danh lam thắng cảnh cũng đều

có vết chân chúng tôi lui tới. Lời ngon giọng ngọt lúc nào đào Bích cũng ra chiều âu yếm. Những lúc canh trường đêm vắng, thì thổ lộ biết bao nhiêu lời thề hải, nào những là, ngoài anh ra em giám chắc rằng: cái trái tim « trong-sạch » này em không hề trao đổi cho ai! Rồi thì, rồi thì, trước ngọn đèn giấu lặc le lói, thị dơ hai tay nồn nà tiêm thuốc cho tôi. Tỉnh thoảng cái giọng hát véo von của thị trong lúc đêm trường nó đã đưa hồn tôi vào cõi mộng...

Khi điều thuốc, lúc quân bài, đời tôi bây giờ nó đã hấp thụ được biết bao cái « hay » ở xóm yên hoa. Rồi chẳng bao lâu, trời ôi tôi đã trở nên một anh « nghiện chính tông » như

ngày nay...

— Bác chơi bời như thế mà các cụ không ngăn cấm sao?

— Thưa ông, mẹ tôi làm ăn chả ra sao, phần thì buôn thua bán lỗ, phần thì tôi phá hại, chẳng bao lâu cái gia tài to tát kia đã theo luồng gió thổi mà tiêu-tán dần dần... Cũng vì thế thầy tôi buồn, thụ bệnh rồi qua đời để lại cho mẹ tôi cái cửa hàng đáng hơn nghìn bạc. Thôi thế là tôi lại rộng càng.

Buôn bán một ngày một lỗ lại thêm đứa con bất hiếu phá tán thì ông tính còn gì là cơ-nghiệp.

Chẳng bao lâu mẹ tôi lại theo thầy tôi về nơi cực lạc.

Thân cô, thế cô, tôi đành đến nhờ bạn, nào ngờ đầu! bạn đã lãnh đạm chẳng nghĩ gì đến tình xưa nghĩa cũ; đến người yêu, người yêu cũng thờ ơ như khách qua đường. Đi! Nhân tình thế thái, chán ngán thay cho cái thói đời đen bạc đời này! Vì thế nên tôi phải lần mò đến đất này cũng tưởng tâm thân sẽ được an nhàn chút đỉnh, nào ngờ đầu....

Hơi thở hỗn hển, giọt lệ chứa chan, bác nằm xuống, nghĩ một lúc rồi lại tiếp:

— Đến khi tôi xuống đây tiền lưng đã cạn chẳng một ai là quen thuộc. Cái cảnh của tôi lúc bấy giờ thật là cực nhục. Tôi cố đánh liều lên sờ xin việc nhưng ông chủ bảo hãy đợi, nếu có dịp sẽ gọi.

Cảm ơn ông chủ, tôi lủi thủi ra về nhà trọ, một trăm cái đầu hồi nó cứ hiện ra trước mắt tôi, nào đôi cơm, đôi thuốc, biết xoay sở làm sao cho ngày được hai bữa ấm no.

Tiền chả còn một đồng xu nhỏ, túng thì phải tính, tôi phải bán hộ quần áo tây được 4p.00. Món tiền 4p.00 lúc ấy tuy to thật, nhưng nó cũng theo thì giờ mà tiêu tán. Một ngày, hai ngày, ba ngày rồi... rồi đôi giấy ve-ni, cái mũ phớt, dĩ chí cái cà-vạt, đôi cúc măng-sét cũng đều dủ nhau, chui vào cái lọ và nhồi nhét vào cái bụng lép kẹp đã mấy bữa không cơm...

Rồi sau tôi chỉ còn có cái quần cộc cái áo cánh tăng che lấy cái thân anh nghiện nằm khàn trong số nhà trọ mà ngáp. Bà chủ hàng cũng chẳng thương tình, đuổi tôi ra khỏi cửa! cực chẳng đã, thất thểu bước thấp bước cao đi ra vệ đường, tôi đành ngồi đợi thần chết lòi đi. Nhưng số tôi chưa chết, còn phải sống, sống để mà chịu những sự đắng cay điều đắng ở đời...

Có người cứu bác à?

— Vâng, lúc ấy, may làm sao, một người phu vác sêng đi làm về thấy tôi ngồi lả ra vệ đường bác lại tử tế hỏi truyện. Tuy tôi lúc đó sức đã kiệt, hơi thở đã thấy khó khăn, song le tôi vẫn tỉnh, tôi bèn thổ lộ can tràng giải bày hết nỗi khổ sở cho bác nghe, bác nghĩ thương tình mới đem tôi về cho ăn cho hút. Thế mới biết trong đám hạ lưu chúng tôi lại còn có kẻ giàu lòng nghĩa hiệp, sẵn mồi từ tâm hơn những kẻ khả giả chỉ khoác cái áo đạo đức, mà tư cách chẳng đáng gọi là một bậc thượng lưu trong xã hội.

— Ay cái lối đời nó vẫn thường khuất khúc như thế đấy.

— Bác phu than cho tôi ăn uống no say, bác lại bàn cho tôi cách sinh hoạt ở nơi đồng mả: « Ta đi con sông nào, ta phải tuý khúc con sông ấy, nay bác đã phải cái bước cùng cực này thì phải giấu thân đi, nghĩa là bác cũng làm như tôi, duy nó cũng vất vả thật nhưng ngày cũng được hai bữa ấm no. Thôi để đến chiều nay tôi sẽ giới-thiệu bác cho ông cai tôi, mai bác sẽ có việc làm ngay. Tôi giặt mình, rồi trong óc tôi nó quay cuồng mãi, song, cái sự đời khó nó bắt buộc tôi phải lăm than cực khổ. Ôi! Mới ngày nào tôi còn đường đường là con một nhà đại phú thương, thế mà nay tôi phải làm một anh đồ than ết-tóc (stock). Bác phu than uống nốt ít nước cạn còn thừa trong chén để trên bàn rồi bác lại kể tôi nghe:

— Thưa ông, tôi vất vả lắm ông ạ. Ngày bốn buổi vác sêng đi về tôi cũng tưởng tôi đã được yên thân, nào ngờ đầu, ông xanh độc địa đẩy dọa khách

(xem trang ba)

BUỘC TRANH XÃ-HỘI

Muốn được đất chôn

Thời buổi kim-tiền, đồng-tiền đi đâu cũng mạnh. Tuy vậy nhưng đồng-tiền có khi đáng trọng là khi đồng-tiền dùng vào việc hữu ích như để chấn-hưng công-nghệ, khuyến-trương thương-mại, khuyến-khích nhân tài trong nước về phương-diện văn-chương, hoặc về phương-diện khoa-học Đáng khinh, đáng bỉ là khi đồng-tiền dùng để hút máu đồng-bào, để đè-nén lẫn nhau. Nhất là đồng-tiền dùng để làm « cái mồi » trong việc tình duyên thì lại đáng bỉ hơn nữa « Muốn được đất chôn có thiếu-nữ kia cần phải có nhiều tiền ». Đó câu ở cửa miệng nhiều trang thiếu-niên ngày nay thường nói thế!

Cô A nết na, nhan-sắc-như-vị phải tội nghèo, các thiếu-niên có « chân đi làm » có khi nào vồn đến.

Cô B xấu ngợm dần, trai lơ, nhưng có « hạnh phúc » sinh trưởng vào nơi phú quý, thế là cô có cái « hân hạnh » được biết bao trang thiếu-niên tuần tú dòm dỏ rồi! Nhiều trang thiếu-niên tuần-lũ tranh-nhau mượn mồi lái muốn được cùng cô kết-nghĩa đá vàng thì cô B. càng làm cao! Cô B. càng làm cao bao nhiêu, các cậu càng

lăn lư-gi-o-o-bẩy-nhiều! Bên cung-ti, bên cầu-nhiều-giá-có B. càng cao!

Bên cầu-ti, bên cung-nhiều, thì cái giá-nhiều-thiếu-nữ ở vào cái trường-hợp có A, đối với nhiều trang thiếu-niên, nào có ra gì!

Yêu nhau vì tiền! Còn tiền còn yếu hết tiền hết yêu! Cái tôi « vợ chồng tiền » như thế đối với hạng người trí thức thật đáng bị cô-cùng!

Nếu anh em trong làng vẫn có đoàn thể.

Đời 1929-30, ông Vũ Công-Nghị còn hủ chương bộ biên-tập báo Đông-Pháp đã khởi-xướng lên vấn-đề « anh em viết sách, làm báo nên lập một Hội văn học. Khi ông Nghị không chủ-chương bộ biên-tập báo ấy, được ít lâu, mấy bạn đồng-nghiep cũng sôi sảng hưởng ứng hô-mào lập hội báo giới ai dừ. Nhưng tiếc thay

việc tổ-chức không được hoàn toàn nên việc lập hội lại không thành! Nay có tin anh em trong làng văn trong Nam cũng đang vận-dộng tổ-chức « hội Nam-kỹ văn-sĩ tương-tế ». Mục-dịch hội này là lo giúp đỡ các hội viên trong khi thất-nghiep, tật bệnh, quan-bôn tang-tế, hội cũng lo giúp hội viên về đường tinh-thần nữa.

Hội sẽ có thầy kiện giúp hội viên có việc ở tòa án và sẽ thương-lượng với các nhà in để lấy giá đặc-biệt cho văn-sĩ nghèo.

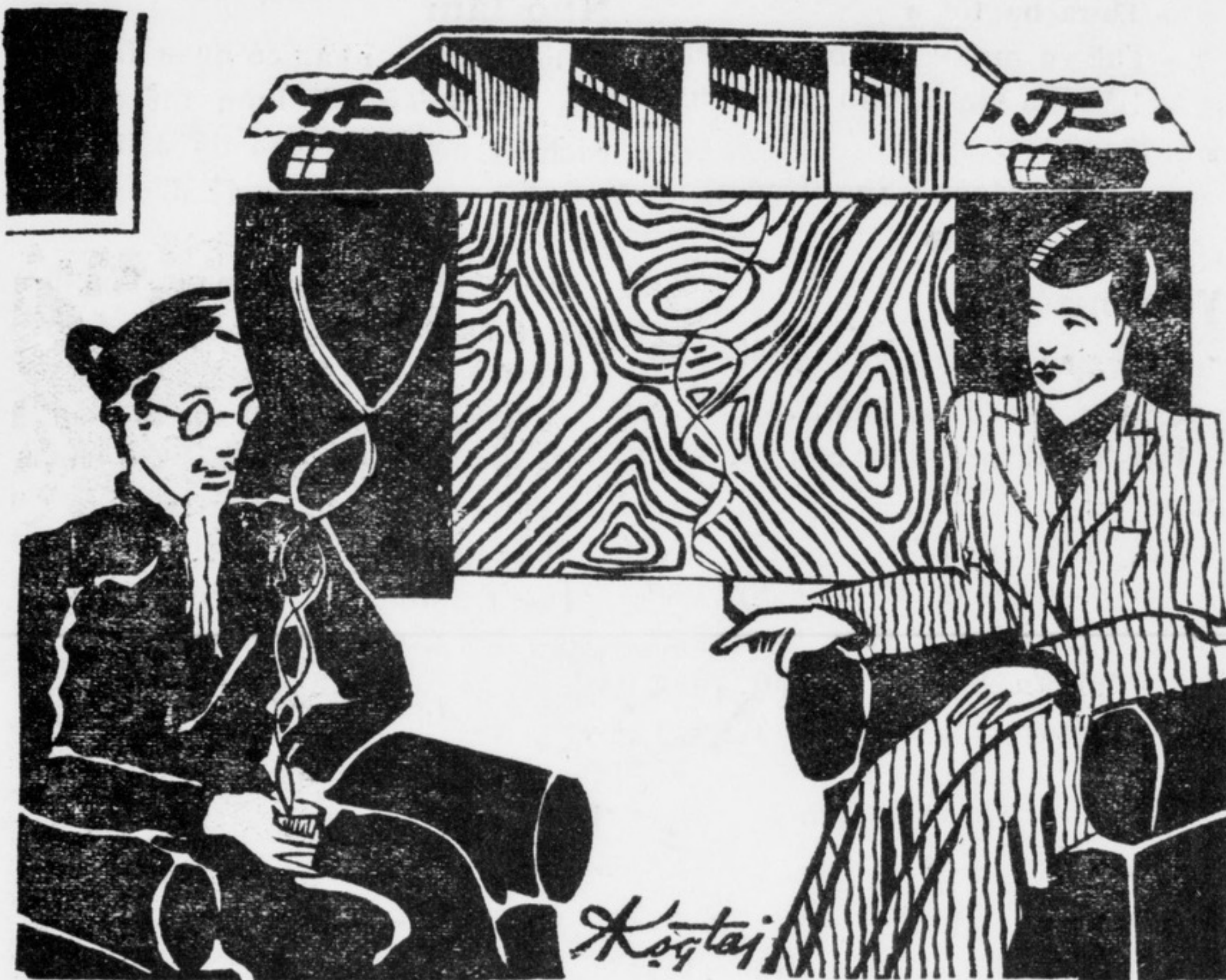
Mục-dịch hay, nhiều bạn đồng-nghiep trong Nam tán-thành. Nếu hội này mà chóng thành-lập được ngày nào thì may cho nhà văn nghèo ngày ấy Bút-Thép rất mong cho các đồng-nghiep trong Nam mau đạt tới mục-dịch.

Còn ngoài Bắc ta? Keo trước đã hỏng, ta chờ nên lấy thế làm ngả lòng. Nay ta nên vì nền quốc-văn, vì tình đoàn-thể ai h em trong văn-giới mà lập lấy một-hội văn học có tình-cách tương-trợ như thế thì lo gì hạng người lấy « đồng-tiền làm lão » bắt chẹt anh em ta nữa!

Về vấn-đề này, Bút-Thép còn nói đến nhiều, mong anh em trong làng văn hưởng-ứng.

LỜI BÚT THÉP

HIỆU LÂM



— Cô xuống thăm phòng, cụ có đi thăm Đồ Sơn không?
— Có chứ cụ đồ Sơn là người bạn từ thuở cổ chòm, cụ người rất hiền lành, lần nào tôi xuống chơi cũng ân cần tiếp đãi. Cụ có hứa với tôi tháng sau cụ lên chơi Hanoi với tôi.
— Bẩm cụ, cháu nói bừa bẽ Đồ Sơn kia à???

Vì đào Bích tôi phải....

(tiếp theo trang hai)

ba đào, nên cái thân tôi lại phải một phen đắng cay điên đảo.

Thưa ông, làm ăn cầm cụ ngày mười tiếng đồng hồ, bát mớ bát đôi lấy bát cơm mà nào có xong đâu. Nay ông cai hoạch điều này, mai ông cai hoạch điều nọ, lười biếng, trễ nải, thôi thì tam khoán tứ dõm, về nào ông soay cũng được.

Tôi về lại phải một phen cơ cực. Có khi tôi phải đợi ông chủ thầu về để lĩnh a-văng (avance) đến bảy tám giờ mới được gặp ông chủ. Nào ông chủ có phát ngay đâu, lại còn hoạch học đủ mọi điều.

Khốn nạn quá, ngày làm luôn chân luôn tay lúc nào nghỉ một tí thì ông cai nói này nói nọ rồi nay ông cúp công mai ông lại chờ tiền, đến tối về nhà ông cai lập-bô với ông chủ là ngày hôm ấy không có công và không được vay tiền nữa. Nếu tôi thôi sẽ bị ông đuổi ngay. Ngán cổ kêu chẳng đến giới, thôi đành chịu thiệt thôi để ngày được hai bữa. Khổ lắm ông ạ. Một số đồng ông cai như ông cai tôi làm ở đất mìn-mỏ rất tệ. Công phu một ngày 0.40 hào thì may ra chúng tôi chỉ được 25 xu hay 3 hào là cùng. Các ông ấy ăn đầu ăn đuôi như thế

còn khá, chứ còn có ông láng-lận lương-tâm, ăn quít cả công phu mang về tận cửa tận nhà, ô-tô, kèn bát nữa kia đấy ông ạ.

— Ấy, trước khi tôi xuống dưới này tôi cũng chỉ được nghe mong manh rằng cái đã tâm của mấy ông cai đường mỏ là như thế, nay tôi nghe bác nói tôi mới cho là thật. Gớm ghê quá!

Thưa ông. Tôi làm trong mỏ được hơn một tháng thì tôi phải lên đây, chao ôi! Nói ra bao nhiêu lại thêm đau lòng bấy nhiêu. Tôi càng nghĩ lại càng giận cho cái thói đời đen bạc ông ạ, mình có thì kẻ đón người đưa lúc mình túng bấn nghèo nàn thì họ bắt bủ chẳng còn tưởng gì đến tình nhân loại... Mấy bữa trước đây tôi đang làm ăn cầm cụ thỉnh-linh cái tàu vào tôi đứng có ý nên tôi bị tàu hỏa nghiêng gây chân. Hoảng hồn, tôi ngã bất tỉnh nhân-sự. Khi tỉnh dậy thì tôi đã nằm còng queo ở cái giường này rồi. Tôi đã tưởng chết rồi còn chi cái ngày nay mà ngồi hầu chuyện ông đây, để giải tỏ ông hay những cái nỗi uất ức của tôi nó bị ẩn ở trong cái

xã-hội giả-dối này. Rút cái tiếng than thở nào nùng ấy, bác cất tiếng ho, đến nỗi chẹn cả mắt lên.

Thấy vậy, tôi cầm động, hai tay tôi vuốt ngực rồi an ủi bác vài câu.

Song cơn ho rất hòng, bác lịm đi, người bác lạnh ngắt như đồng, sức bác hầu như đã kiệt hai con mắt chẹn lên nước mắt ràn rụa ra hai gò má, bác ngắt đi từng cơn.

Tôi gọi mãi bác mới hơi tỉnh. Gượng ngồi dậy, bác muốn kể với tôi nghe, nhưng tôi vội gạt đi để bác nghỉ, song bác vẫn cứ nói:

— Thưa ông thân tôi đến như thế này là cũng, tôi cũng chẳng tiếc gì cái thân tàn tật này nữa. Nhưng tôi phải sống để kể nốt ông nghe và lột cái mặt nạ của hạng người chỉ khoác cái áo đạo đức ở đời này.

Ông ơi, tôi lên ở nhà thương không người lui tới lại bị đẩy dọa một cách rất là bi-thương. Lại thêm nỗi cách cư-sử và những « lời ngon-dong-ngọt » của ông khản-hộ mà tôi thêm ngao ngán.

Những câu « an ủi » tôi cũng đủ biểu lộ rằng ông là một người tận

tâm vì chức nghiệp và tỏ rằng ông là một người biết thương người:

« Đồ khốn nạn, làm ăn mất mũi để « đầu mà để cho tàu nó đâm phải, « chúng mày chỉ làm tao mất thì giờ « thôi ».

Ôi! Tôi cũng tưởng lên nhà thương trước nữa được nhờ sở-lung cơm, hộp thuốc trong lúc ốm đau, sau được ơn nhờ, ông trông nom săn sóc cho trông khỏi.

Ông ơi! Tôi nghĩ lại, tôi hối quá nhưng muộn rồi, đến nay tình giấc mê hồn thì tâm thân tôi đã phải chịu bao phen ô-chê đau khổ....

Bác lại ngắt đi! Nước mắt lại ràn rụa trên hai gò má rần rạo....

Cánh cửa mở. Một người đàn ông đi vào đem theo một bát cháo hoa với ít muối trắng.

Tu! Tu! Tu! Tâm một lượt. Tôi vội vã ra về, trong óc hãy còn in xấn những tàn-kịch diễn ra trong đời lạc-phu-thân. Ai ngại thay!

Hai hôm sau, là là một chiếc quan tài, không ai khóc, không ai than, lặng ngắt như tờ, theo sau mấy người phu-lũng thung đi về về núi....

VĂN-HỒNG TỰ

Báo tin

Anh điếc. — Phúc đức quá! Họ cho mình chén một bữa no nê.

Anh mù. — Ở đâu anh? Đi đường nào?

Anh điếc. — Gồm pháo nổ liên thanh, tiếng chạm cốc nhau kêu chi-chát... à anh «điếc» ời! Đến mà xin, cứ trông cái nhà 3 tầng quét vôi đỏ chóc và có 8 cái ô-tô hòm đỗ cửa thì «chính-thị» đấy!...

— Thế à!...

CÔ VĂN-ANH (Hanoi)

Câu chuyện thợ ruộm

Bà ký. — Này cô, cái áo này của tôi, mùi dơ quá, muốn ruộm lại mùi gu cho nhè, cô ruộm được chứ?

Thợ ruộm. — Vâng, cháu ruộm được.

Bà ký. — Nhưng cô phải ruộm thế nào cho khéo mới được. Cô có biết cái áo của bà giáo A không? Cái ấy cũng ruộm mùi gu đấy, trông đẹp lắm!

Thợ ruộm. — Ấy, thưa bà, chính cái áo ấy cháu ruộm đấy. Hôm nọ cháu còn ruộm cả bà phán, bà tham và bà đốc ở đảng kia nữa.

NGUYỄN-QUANG-HUỆ (Vĩnh-yên)

Thằng bé nói ngọng

Khách đến chơi, cùng nhau trò chuyện.

Cậu bé con bạn chạc độ bốn, năm tuổi đang lúi thủ chơi một mình, bỗng ngo-ngác như tìm vật gì rồi hỏi:

— Ai giấu «bố» & «mẹ» tôi rồi?

Khách thấy cậu bé nói thế, lấy làm lạ bèn bảo:

— Bố mẹ em ngồi đây cả, chứ ai giấu mà em tìm.

Cậu bé hình như lúc đó lại tức mà rằng:

— Không phải, «bố» với «mẹ» kia mà.

Người cha ngồi đấy vội nói:

Ấy cháu nó ngọng nó hỏi ai giấu cái bú ở trên cái mẹt của nó đang chơi.

Bạn thấy vậy bật cười nói:

— Nào biết đâu cậu em lại ngọng thế. — LƯU-ĐÌNH-VINH (Hanoi)

Bắn ma

Ba mươi tết, thằng Tý thấy bố lấy voi vẽ những cung tên khắp cả sân liền hỏi:

— Thầy vẽ cung để làm gì thế?

— Để bắn ma quỷ cho nó sợ. Năm mới không dám đến quấy nhiễu nữa.

— Sao thầy không vẽ luôn mấy khẩu súng đại-bác để bắn thì có mạnh hơn không?

Đặng văn-Tý (Vĩnh-yên)

Nửa là vé...

Nhiều Bác ra chơi tỉnh, mua vé vào xem hát. Xem xong, bác ta lấy làm đắc trí lắm và buộc vào thắt lưng rất kỹ càng. Hôm sau bác ta lại tới rạp hát, đến chỗ phát vé nói với người bán vé rằng:

— Tôi bán lại cho ông cái vé này, ông giá bao nhiêu?

— Ô hay! Vé xem rồi bán lại sao được?



Những bài dự thi nụ cười đăng dẫn như sau này:

— Thế đời khuyên của u cháu đã đeo ba năm nay còn bán lại được kìa mà, nửa là vé mới mua hôm qua?

Dodat (Hanoi)

Vú sữa

— Thế nào sữa của vú có tốt không?

— Thưa bà tốt ạ.

— Thế vú muốn xin bao nhiêu?

— Bẩm bà xin bà cho con ba hào một lít ạ.

Hoành-Sơn (Hanoi)

Yêu nước

Thầy giáo. — Các anh phải liệt yêu nước, yêu nhà, phải...

Trò B. — Thưa thầy con rất yêu nước ạ.

Thầy giáo. — ???

Trò B. — Chẳng thế mà ngày nào cũng vậy, cứ đi học về là con nhẩy xuống hồ, ao, bơi lội, tha hồ vùng vẫy với nước: thưa thầy thật con yêu nước lắm ạ.

Tân-Hải (Hanoi)

Rõ người đời

Kem ma ni... Kem ma ni...

Xã Ngốc ở nhà quê mới ra tỉnh chơi, nghe tiếng rao liền gọi lại mua ăn thử một xu.

Bác ăn thấy ngon miệng, liền chia vat áo ra bảo rằng: Đây tôi có một xu, bác bán nốt, học vào đây để tôi đem về quê cho bu cháu nếm thử.

Đỗ-xuyên-Vân (Đáp cầu)

Nhớ lắm

Buổi chiều, nhân có quan Thanh-Tra đến khám và luôn thể có giờ cách trí, nên thầy giáo đã dạy học trò chữ crâne là cái sọ để đến chiều nói.

Đến chiều, trước mặt quan Thanh-Tra, thầy vẽ cái sọ lên bảng và hỏi học trò:

— Tiếng tây gì là cái sọ, ai biết?

Cả lớp im phăng phắc, trò nào trò ấy ra dáng nghĩ ngợi lắm.

Thầy liền nói: le crâ...

Học trò đồng thanh nói tiếp: ...paud là cái sọ!!!

Minh (Vinh)

Hoa gì

— Ai cháo ra mua?

— Cháo gì thế?

— Cháo hoa.

— Hoa gì?

— ????

Minh-Tâm (Hưng yên)



Mình có chịu khó trang điểm thì cũng đẹp hơn thật. Mình đánh môi theo kiểu trái tim trông tình lả!

Tê i ê (théier)

Thầy giáo giảng: théier là cây trê.

Trò Biếng nhăng trí ngồi nghịch không nghe, thầy giáo thấy thế liền quát: Théier là gì hử Biếng?

Trò Biếng cố gắng quít trả lời: tê i ê là trê hôm qua ạ (thé hier).

Cả lớp cười ầm.

Phạm-quang-Sân (Đáp cầu)

Thợ thả quả

Một tiểu-thư vào một hiệu chữa đồng hồ, ông làm ơn xem và chữa hộ tôi cái đồng hồ này.

Thợ chữa đồng hồ. — Vâng.

Tiểu-thư. — Cái đồng hồ này trước kia nó không thế, mà sao bây giờ nó sinh trứng, hễ để ngửa thời sống mà để đứng thời chết.

Đư-Sơn (Đáp cầu)

Vừa tổn lại

không nghe được.

Nhà ông Lý với nhà ông Chánh ở giáp nhau. Một hôm có bạn ông Lý đến chơi, hai ông đang nói chuyện thì ông Lý chợt nhớ đến cái vách liền với nhà ông Chánh chưa bít vội lấy miệng gỗ bít lại. Bạn thấy thế hỏi:

— Ông làm gì?

— Tại vách này liền với nhà ông Chánh không bít chúng mình nói chuyện hẳn ta nghe được cả.

— Đã sợ thì sậy thêm một lần vách nữa cho kín có được không?

— Nếu làm thế mình lại tổn mà bên kia họ nói gì mình không nghe được.

Nguyễn Tiến Mão (Hanoi)

Chưa tập leo.

— Anh đi xe đạp mà anh đã tập đi chưa, sao dám leo lên thế?

— Anh đừng có khinh. tôi đi giỏi nhất, một giờ đi được bốn chục cây số,

— Giỏi thế sao anh leo lên lại té xuống?

— Đó là tôi chưa tập leo lên mà!.

Nguyễn Thị-Đương (Faifoo)

Ngứa ngứa

Cậu T. đến chơi nhà thầy lang L. Cậu nói truyện, «thưa thầy mấy hôm nay trong mình tôi mọc nhiều mụn sinh ra ngứa khó chịu lắm. Thầy có thuốc nào uống chóng khỏi ngứa, thầy làm ơn giúp tôi.

Nghe vậy thầy lang đáp: «nhà tôi chuyên nghề làm thuốc đã 4 đời các môn thuốc như: chốc, lở, ghẻ, mụn, cùng các chứng bệnh mà trong mình cô thể sinh ra ngứa-ngáy. Chỉ uống độ một liều thuốc là khỏi hẳn.»

Cậu T. nghe thấy câu «ngứa ngứa» vội nói: «May quá, ông tôi cứ mỗi khi uống rượu xong, đi ngủ thì ngứa to như gãi, thết. Các em bé tôi nghe thấy tiếng ngứa đều sợ mà kêu rú lên, thế thì thầy cho thầy tôi một liều thuốc ngứa 4 đời chắc là khỏi ngay.

B.V.T. (Thái-bình)

MỘT KHÚC ĐOẠN TRƯỜNG



Cầm bút chép thiên tâm sự cô Mỹ-Son, thuật-giả súc-dộng can-tràng, bồi-hồi tác dạ, thương cho ai mà lại giận như ng thời lục hủ bại.
Thương ai tài như thế, sắc như thế mà lại gặp phải cảnh-ngộ éo-le như thế.
Giận những thói tục hủ bại là đã phá tan cuộc hạnh-phúc của bạn má-hồng, đã làm cho tâm thần liêu-yếu chịu bao nỗi đắng cay.
Nào ai, những bậc cha mẹ biết thương con gái, thuật-giả xin tặng thiên kỹ-thuật này làm tấm gương phản-chiếu. — V. C. Đ.

—Thầy tôi lĩnh rồi, mời các ông lên. Mấy người lý-dịch lên gác. Không biết chàng họ Nguyễn dân xếp với họ thế nào, một lúc sau, bọn lý-dịch về.

Chàng họ Nguyễn ở trên gác bước xuống, vẻ mặt buồn rầu trông rất thương tâm. bước lại gần giường em, nước mắt chan chứa tuôn rơi. Cậu là chàng ta trông thấy em quần áo tả tơi, mặt mũi thâm tím mà súc-dộng can-tràng.

Thấy chàng giọt vẫn giọt dài như thế, đôi mắt em cũng tự nhiên ứa tràn giọt lệ. Lúc ấy em thương chàng hơn trước vì chàng yêu mến em quá mà phải lụy đến thân. Em biết thế lắm, chứ em không giận chàng là đã nói dối em. Em biết rằng chàng đã vì em mà phải nói dối, nên sự nói dối này cũng có thể tha thứ được. Những giọt nước mắt của chàng là những giọt nước mắt thương tâm, những giọt lệ của em cũng là những giọt lệ thương chàng.

Sau khi đánh em tàn nhẫn rồi bà chị em họ Nguyễn cũng nhau rảo cẳng về quê, mặc chàng họ Nguyễn nằm vật trên gác, mặt em nằm bất tỉnh nhân sự ở dưới nhà. Mấy đứa ở nói cho em biết vậy.

Chàng họ Nguyễn biết là chị em họ Nguyễn đánh em tàn nhẫn, hết sức yên ủi em. Em biết rằng những lời của chàng là những lời chân thật, là những lời tự trong trái tim một người đàn ông đem lòng âu yếm thật tình một người nhi nữ.

Em cảm tấm lòng thành thực của chàng mà không nỡ xa chàng. Em biết rằng chàng đã có lòng quyến luyến em như thế, nếu em vì sự ghen tuông thái quá của họ Nguyễn mà em xa cách chàng thì chàng phải buồn rầu mà chán nản cả việc đời tranh cạnh. Dù chàng chẳng nói hết lời, em cũng biết tấm lòng thành thực của chàng đối với em. Chàng họ Nguyễn đối với em thì tốt thực nhưng chàng có tính nhu nhược đối với đàn bà, em biết vậy lại càng hết

sức khuyên chàng bỏ cái tính nhu nhược ấy đi mà không được. Thế mới biết cái tính ấy là thiên tính, người đời khó lòng mà hoán cải được.

Chàng họ Nguyễn đối với đàn bà vốn có tính nhu nhược, lại lấy phải một người đàn bà ý của, không biết lẽ phải chẳng như họ Hoạn ấy, nên cái tính nhu nhược lại càng to.

Chàng là người hào hoa phong nhã nhưng tội nghèo, lấy được cô vợ giàu ý của bất nạt chồng như thế thì thật đáng thương. Chàng sở dĩ quy mướn em là vì em hết sức làm trọn vẹn bổn phận làm vợ, làm một người vợ không những giúp chồng

Em cũng hiểu chàng: biết chàng có tính hào hiệp trượng-phu nhưng đối với đàn bà lại nhu-nhược.

Chàng là người có kiến văn, có lịch duyệt, có học thức, hiểu lẽ phải chẳng, chứ không như nhiều ông phú thương ý của óc đen như bùn nhàn nhàn ở nước ta ngày nay.

Ba tháng sau, những vết đòn ghen ở thân thể em đã hầu hết hết thì một buổi sang họ Hoạn ở quê lại ra. Lần này, họ ra một mình không đi với hai em gái như lần trước nữa.

Lần này họ Hoạn ra, thái độ khác lần trước, mặt họ ngạo, miệng mỉm cười nói năng dạn dạc. Em tưởng là họ biết hồi việc cư xử tàn nhẫn trước

Số là: lúc mới ra, họ ngoài cửa bước vào, em ngồi ở giường chừng chừng nhìn họ, lòng em cảm giận như muốn nuốt sống họ thì họ nhoẻn miệng mà cười.

— Bà em ngồi làm gì đấy?

Em cứ nhìn họ mà chẳng nói chẳng rằng. Họ bèn tiến lại gần em vừa cười vừa nói:

— Bà em giận tôi đấy à?

Em cũng chẳng nói rằng gì nhưng ngoảnh mặt đi tỏ ra vẻ khinh bỉ họ thì họ ngồi ngay xuống giường vẫn cười mà rằng:

— Người ta ai chẳng có lúc nóng, bà em không nên giận tôi mới phải. Bà em quay lại, tôi xin nói chuyện để bà em nghe.

Họ Hoạn rút lời nói thì chàng họ Nguyễn đi vắng vừa về. Nghe thấy tiếng chàng ngoài cửa, họ ta vội đứng dậy rảo bước đi ra đón chàng mà ngọt ngào rằng:

— Kia thầy đã về, ông ở nhà quê mệt, tôi ra báo tin để thầy biết.

Em ngoảnh mặt trông ra thấy sắc mặt chàng họ Nguyễn lúc ấy sầm ngắt như gà cắt tiết. Chàng chưa kịp nói gì thì họ Hoạn lại nói luôn.

— Lần trước, tôi chót đại nóng nảy làm liều như thế, xin thầy thứ lỗi mà đừng để tâm giận tôi.

Nghe câu nói này, sắc mặt chàng hồng lại hồng hào như thường rồi cất tiếng mà rằng:

— Không, tôi có để tâm giận gì u nó đâu, tôi vẫn biết u nó tính nóng. Ông ở nhà mệt thế nào?

Họ ta đáp:

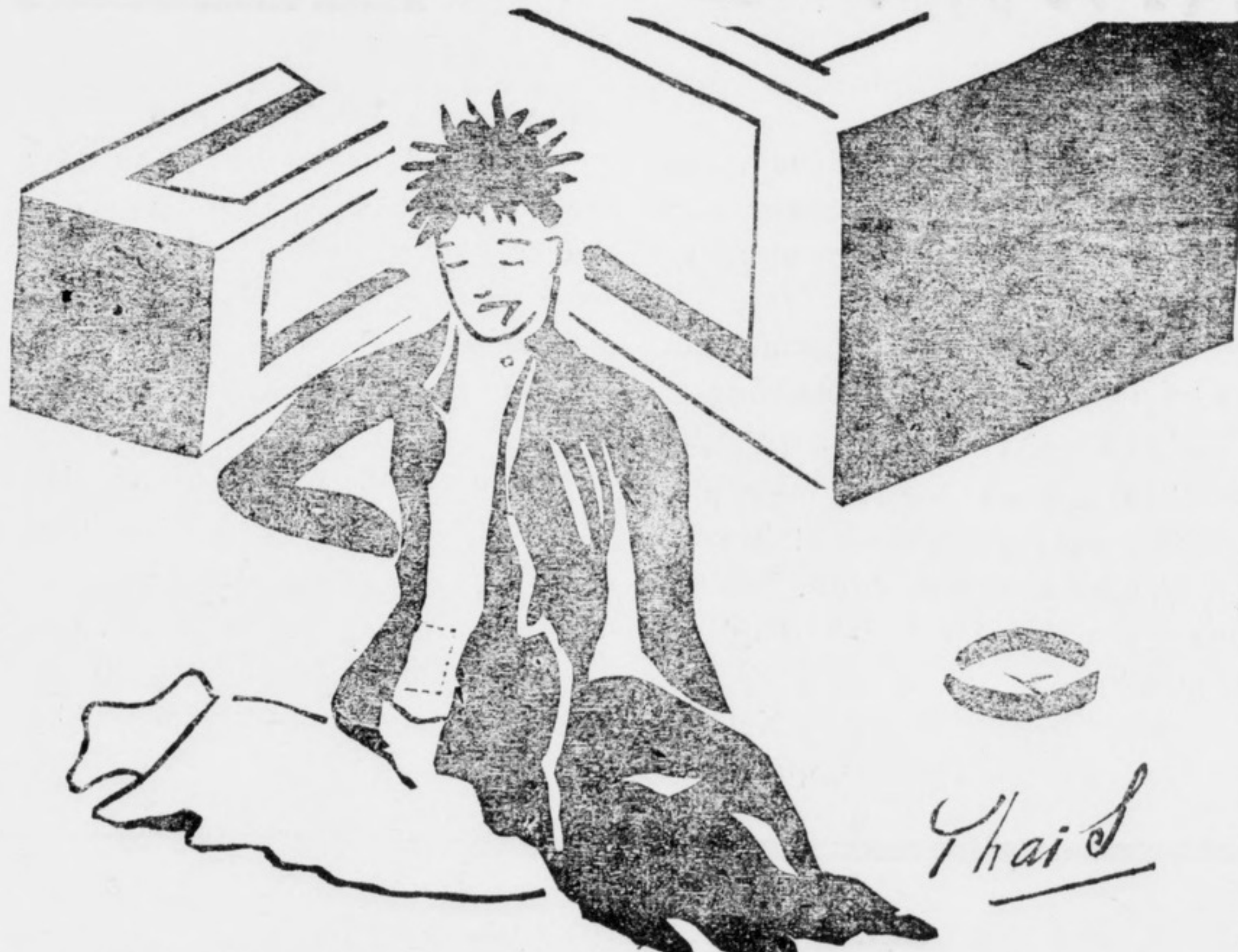
— Ông ở nhà mệt soàng thôi. Nay tôi đã biết hồi về việc làm sang trước, nhân tiện ra xin lỗi thầy và nói cho thầy biết ông mệt.

Chàng họ Nguyễn đưa mắt nhìn trộm em mà đáp rằng:

— Tôi vẫn biết u nó nóng mà.

Họ ta lại gần giường ngồi xuống mà rằng:

— Nóng mặt khôn. Tính nóng làm cho người ta như đồ, như đại, mất cả lẽ phải chẳng, nhất là hạng người đàn bà có máu ghen như tôi



được việc tề gia lại là cánh tay phải của chàng trong cuộc tranh thương kịch-liệt.

Nhọ học chàng biết nhiều, thơ nôm chàng võ vẽ, ngoài những lúc làm việc buôn bán cạnh tranh, chàng cũng em đọc các sách cùng các báo chí quốc văn ra đọc rồi bàn phẩm truyện đời.

Chàng hiểu em; được nghe em thuật cho nghe những bước đường gian nan của em mà biết thương em, quý em, không đem lòng khinh rẻ em. Con người như thế thật đáng khen thay!

nên đối với em một cách âu yếm như thế. Thật vậy, họ khôn khéo lắm, khôn khéo đến nỗi chàng họ Nguyễn phải sợ hãi, em phải nể vì, quên cả sự tức giận trước, mỗi hiềm oán cũ trong ba tháng về trước.

Nghe vậy tôi lấy làm ngạc nhiên mà rằng:

— Thế thật à? Có người đàn bà khôn khéo đến thế kia à?

— Vâng, khôn khéo lắm! Ngay hiềm lắm! Nay em thuật đến đoạn này mà vẫn thâm phục họ là khôn ngoan có một và vẫn kinh sợ tấm lòng gian hiểm của họ không hai!

thì cái tình nóng lại sinh ra lắm điều sằng bậy. Tôi biết thế lắm, nên nay tôi nhất định bỏ cái tình nóng này sằng đi rồi.

Tôm ấy, bà em cũng nóng mà tôi cũng nóng nên mới sằng ra sự sằng chẳng hay ấy. Nay tôi biết việc tôi đã làm thế là không phải lắm rồi, bà em đừng để tâm làm gì đến cái việc đã qua ấy nữa. Ban đầu, chị em ta chưa hiểu nhau, còn găng nhau nên mới có sự sằng bậy như thế.

Tuổi, nay ta sử hòa, chị em ta mỗi người một việc: tôi trông nom việc nhà quê, bà em thì trông nom việc buôn bán ở đây giúp thầy nó.

Em nghe những lời mụ nói bùi tai, em thấy mụ sử nhũn như thế nỗi tức giận của em tự nhiên tiêu tan hết.

Lần này, mụ Hoan đối với em trái hẳn lần trước, trái một cách em không ngờ mà có lẽ chàng họ Nguyễn cũng không ngờ như thế.

Công việc bếp núc, chợ búa mụ tranh lấy làm cả, em đòi làm mụ cũng không cho làm. Mụ bảo em rằng: Tôi làm việc đồng áng nặng nhọc đã quen, việc: chợ búa, bếp núc di để phần tôi. Đi nên giúp thầy nó việc giao-tiếp trong sự buôn bán. Việc nhà cửa, ta nên chia nhau mỗi người một việc, ai có tài làm việc gì thì làm, không nên nề hà ganh tỵ mới phải đạo vợ chồng.

Lời mụ nói có lý lắm. Và lại, ý mụ đã thế em không muốn trái ý làm gì. Ngoài việc buôn bán, ngoài lúc cơm nước, ba vợ chồng chúng em thường cùng nhau chuyện trò hề hả, cười nói vui mừng. Ba người quý trọng nhau, chiều chuộng nhau thật tốt điểm. Người ngoài đã phải tấm tắc khen, nhiều người đã phải nói ra miệng: «Cái gia - đình chàng họ Nguyễn thật là hiếm có! Hai vợ của chàng không ngờ lại quý nhau hơn chị em ruột».

Mụ ta làm ra bộ yêu quý em, em thật tình quý mến, kính trọng mụ. Một hôm, đang lúc ăn cơm, mụ nhia chàng họ Nguyễn rồi vừa cười vừa nói:

— Di hai thật là cánh tay phải của thầy. Tôi càng ở lâu ngoài này càng phục cái tài đảm đang buôn bán của di nó. Một người đàn ông như thầy t. ật cũng xứng một đời: Công việc nhà quê đã có tôi, công

việc buôn bán ngoài này thì có di hai. Mà hai vợ đều g.óc một lòng làm cho thầy được sung sướng. Tôi càng gần gũi di hai, tôi càng mến lòng quý mến, yêu đương hơn nữa rồi. Chàng họ Nguyễn đưa mắt nhìn trộm em rồi đáp rằng:

— Tôi cũng biết là u nó chỉ có tình ở ông thầy thôi, ai biết tình u nó thì u nó thật quý mến vô cùng.

Nghe vậy mụ Hoan n. ười em cười mà rằng:

— Tình tôi thật quý quá và nóng nảy h. ồ th. ời, chứ bụng dạ rất tốt. Ai có ở gần tôi mới biết tôi thật là vô tâm có gì nói ngay, không hay để tâm việc gì cả.

Trong sáu tháng trời, mụ Hoan đối đãi với em thật quá chị em ruột.

Nghe những lời mụ nói thế em tưởng mụ thật tình nên em thật th. ả



nói rằng:

— Trong mấy tháng nay, em được gần gũi, được chị coi em như em ruột, em lấy làm cảm phục vô cùng.

Một hôm, sau khi n. ơm nước, mụ làm ra bộ nóng lòng sốt ruột mà rằng:

— Chết chửa! Tôi mến thầy nó! và di hai quá mà quên cả ngày giờ. Sắp đến ngày mùa rồi kia à! Mai tôi phải về sớm mới được. Và lại, ông ở nhà không biết có được mạch luôn không?

Em làm bạn với chàng họ Nguyễn đã được gần hai năm rồi, quê quán

ch. ả g. ẽm chưa được biết, n. ội t. ất ấy n. ười vợ cũ n. ội thế, ch. ả t. ẽ em lại làm n. ợ. Em nhìn mụ mà rằng:

Từ khi em được làm bạn với thầy và được chị coi như em ruột, ch. ả có dịp nào về quê chào ông.

Vậy mai, chị có về, chị cho em về một thể cho vui.

Mụ Hoan gạt đi mà rằng:

— Di nên ở ngoài này trong n. ội công việc cho thầy nó để tôi về trước. Nếu ý di đi t. ết thì chuyển sau đi sẽ về ào có mùa đầu.

Chàng họ Nguyễn h. ồ là phải nên cứ tiếng mà rằng:

— Phải đấy, u nó nói phải ấy, để u nó về trước, chuyển sau đi hai h. ầy về.

Sáng hôm sau, mụ Hoan về quê. C. ảch một tháng sau, mụ ở quê r. ồi, coi có về bận việc r. ồi mới bước

ch. ản vào nhà đã cất tiếng nói:

— Ở nhà thóc lúa bữa b. ộn đầy nhà mà ông thì mệt. Tôi bận lắm, chuyển này tôi chỉ có thể ở chơi được vài hôm thôi. Ngày kia, tôi phải về sớm.

Chàng họ Nguyễn nhìn mụ mà rằng:

— Ông mệt thế nào? Tôi có phải về không? Mụ Hoan ung. dụng đáp:

— Ông mệt soàng thôi. Các cu, b. ệnh già, thường ốm lại khỏi như thế luôn. Tôi cũng đã nói việc di hai ở ngoài này với ông rồi xem ý ông cũng vui lòng lắm.

Em thất th. ả tỏ ra về vui mừng mà rằng:

— Nếu vậy thì ngày kia thế nào thầy cũng cho phép em về quê với chị cả thăm ông.

CÓ TÊN TRONG SỔ ĐOẠN TRƯỜNG

Đã dành tác trái liền oan.

C. ảng li. ều n. ợc n. ất h. ồa t. àn m. ả ch. ị.

Chàng họ Nguyễn đưa mụ Hoan và em đều bến đ. ờ mới l. ộ về. Cái thuyền chúng em ngồi mụ Hoan th. ể sẵn từ trước, ch. ả h. ồ là cái thuyền mụ đi từ quê ra, thuyền rộng trên thuyền có sáu người đàn ông, khách quá giang chỉ có hai chúng em thôi. Thuyền đi, đi mãi đến buổi chiều, bóng tà gần s. 3, chim h. ồm đã l. ộ lướt r. ồi r. ồi trên không kéo nhau về t. ỏ. Mụ Hoan và em đứng đằng mũi thuyền, em thấy về mặt mụ lúc ấy có chiều nghĩ ngợi. Tưởng rằng mụ bận khoản nghĩ ngợi về công. ảc h. ồ b. ộn ở quê, em không giám hỏi han điều gì sợ làm rối trí mụ ch. ảng. Một lát sau, mụ nhìn em mà rằng:

— Tôi sốt ruột quá vì công việc ở nhà quê bữa b. ộn, ông lại mệt!

Thấy mụ nói thế em vội cất tiếng nói:

— Thảo nào vừa rồi em thấy nét mặt chị có vẻ nghĩ ngợi.

Mụ nhìn em một cách tự nhiên mà rằng:

— Thật thế à?

Rồi mụ lại tươi cười nói:

— Ấy tôi thường như thế luôn, nhất là từ khi ông mệt đến giờ. Thường thường người tôi như chỉ có sắc không hồn.

Em nói:

— Thưa chị, thế ra ông mệt nặng, chứ không phải ông mệt soàng như lời chị đã nói hôm kia?

(K. ỳ sau sẽ tiếp)

TÒA BÁO T.T.T.S

N. 0 25 / 10 / 10 Tsing Hanoi

Các bạn đọc giả gửi bài đăng bao các ngài thuê đăng quảng cáo và mua báo và giá tiền báo xin đến tòa báo ở n. 0 25, phố Li. ền Tsing Hanoi để thương-l. ượng.

T.T.T.S.

JOSEPH TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

Lu. ật-k. hoa cử-n. ập Đại-H. ọc Đường Paris, C. ố-v. ẽa Pháp-lu. ật Số 5 Hàng Gi. ỏ cũ, Rue des Cul. ỏ (c. ạnh h. ồ chợ Hàng Gi. ỏ)

V. ẽ k. iến-t. ụng, làm đ. ơn, h. ợp đ. ồng, v. ẽn-t. ự. Đ. ối n. ợ, mua bán nhà, đ. ất, v. ẽn v. ẽn

L. ộ h. ồi Pháp-lu. ật Mỗi l. ượt một đ. ồng (1000)

Chữa các quái bệnh, chữa bệnh lậu, giang...

Ái m. ắc quái bệnh hoặc một bệnh nguy hiểm như lao, x. uyễn, kh. ại huyết, tr. àng nh. ọc, h. ến, v. ẽ... hoặc một bệnh trọng nào đã tổn th. ược mọi nơi ch. ảng b. ết nên lại nhà Th. ại-n. ệm Khoa h. ọc B. ản-An n. 0 9 Rue Lam. ồl H. anoi sẽ đ. ược ch. ắc ch. ản ch. ồng kh. ỏi và đ. ỡ t. ỏn. Đ. ối với người đã tổn t. iền th. ược mọi h. ời ch. ảng b. ết. B. ản-y. 3 sẽ l. ấy t. iền th. ược khi b. ệnh đã giảm đ. ể b. ệnh n. ập đ. ược an l. òng.

B. ệnh lậu giang, b. ản-y. 3 chữa rất hiệu nghiệm không hại sinh d. ục và t. ị v. ị người n. ào uống cũng kh. ỏi. Muốn cam đ. ơn l. ời n. ời không s. 3, người n. ào uống th. ược của b. ản-y. 3 mà không kh. ỏi b. ản-y. 3 sẽ đ. iều một n. ăm. Áo Ti. ểu-Th. uyết Tu. ần-S. ản và một số t. iền g. ặp đ. ối t. iền th. ược.

h. ồ tiếp khách từ 1 giờ ch. ừa đến 5 giờ t. ối.

Trả tiền thuốc lúc đã b. ết



Ở xa h. ồi thuốc gửi t. ếm t. ả b. ết.

NHÀ GIỒNG RĂNG TRAN-QUANG-MINH

193 Rue du Coton Hanoi

Ch. uyên r. ỉêng một n. gh. ề gi. ồng r. ăng, c. ông v. iệc c. ần-th. ận, m. ỹ-th. uat, n. hanh ch. ồng. Gi. ả t. ính phải ch. ảng

VÂN.....

PHONG RAO MỚI

Mấy cô con gái tân thời,
Chiều chiều thắng bộ rạo chơi phố
Gặp đàn công-tử âu-trang [phường.
Đọc lời chúc tụng, đắm quảng theo
ngay.

Mấy cô con gái tân thời,
Suốt ngày trang điểm cho người
thêm xinh.

Lễ sao con mắt cho tình,
Cho hợp «mốt» mới giá mình mới
tăng.

Mấy cô con gái tân thời,
Cùng nhau lập một hội chơi lạ lùng.
Áo mặc xanh, trắng, tím, hồng,
Chiếc quần trắng hộp buong thụng
thướt tha

Mấy cô con gái tân thời,
Đã lười lại ước lấy người giàu sang.
Chẳng Cao-đẳng cũng con quan,
Những ông ký, phán chẳng màng
kế duyên.

Mấy cô con gái tân thời,
Trong óc chỉ nhớ những lời nguyệt
hoa.

Bao nhiêu công việc trong nhà.
Gác ngoài chỉ nhớ, nhớ mà làm chila
Mấy cô con gái tân thời,
Xem ra cũng đã lắm người theo trai.
Khoe-các mà lấy anh tài,

Tự-do kết-nghĩa mặc đời mĩa mai.
Mấy cô con gái tân thời
Khi nói toàn giờ những lời phù
Tiếp khách mắt về thực thà, [hoa.
Nói cười chẳng giữ về nhà Việt-
Nam.

Mấy cô con gái tân thời,
Có chồng mà phải lòng trai mới
tình.

Yêu công-tử sộp kiêu trĩnh.
Mua đồ trang sức cho sinh về người.

Mấy con gái tân thời,
Mười người thì đến chín người
chưa ngoa

Ghét ai nói xấu người ta,
Khi thì tán chuyện con cò, con kê.

Mấy cô con gái tân thời,
Suốt đời là cái đồ chơi của chồng.

Quên cả từ đức tam tông,
Ngoài nghề ăn để thực không biết gì

Mấy cô con gái tân thời,
Trong trăm cô bỗng chín mười cô
rồi!

Tu tỉnh lại các cô ơi.
Việc nhà việc bếp chớ thời nhãng
quên.

BẢO NGỌC. V.T.

SOI BÓNG NGUYỆT

Lơ lửng chị hằng

Trên cao lơ lửng chị hằng.
Chị cao chị có thấu chăng nỗi đời?
Nào tình nào cảnh chị ơi,
Hỏi xem chị xét nỗi đời ra sao?
Xa xa tiếng vạc rì rào.
Bóng mây che nguyệt biết bao là
sầu.

Mây nguyệt cùng nhau

Nguyệt mây, mây nguyệt cùng nhau.
Xét đời lơ lửng đỉnh đầu trần gian.
Kia đâu gió cuốn mây tan.
Bóng hàng tỏ rõ soi làn nước trong.
Trông trăng ta lại đau lòng
Đau lòng nghe nước suối trong rì
rào



Tài hùng-biến của Hitler

Một ngòi bút, một tờ báo cái
nguyên động lực nào mạnh bằng.
Người ta lại nói: « Một lời nói có
thể làm hưng vong được nước, một
lời nói mạnh hơn trăm nghìn đội
quân.

Vậy ra cái tài hùng biến vẫn là
một cái đức tối cần cho các nhà
chánh trị, các ông ngoại-giao, nhất
là khi nào có việc cần phải nói ngay
để cứu đất nước ra khỏi cơn nguy
hiểm.

Cái đức tối cần hơn ấy cho những
người làm nên những sự nghiệp
ngiên trường lịch sử ngày nay. Lén-
ine, Trotsky, Mussolini có cái tài
nói trong mấy phút đồng hồ để số
đầu hàng nghìn vạn con người vào
chỗ chết.

Lời nói của Lénine đã dựng lên
chánh thể độc-tài đỏ ở Nga; lời nói
của Mussolini đã làm cho nước Ý
ngay nay hùng-cường hơn nước
Ý hồi Âu chiến.

Ngày nay, đột nhiên, Hitler làm
nên được một cái sự nghiệp lớn lao
như vậy chẳng phải là Hitler không
có cái tài hùng-biến như Lénine,
như Mussolini.

Nhiều người bảo rằng Hitler là
cái hình Mussolini, là học trò Mus-
solini thật là không biết rõ cái tình
hình của Ý hồi Âu-chiến và nước
Đức ngày nay. Mussolini cải-tạo Ý
còn phải dùng đại bác, thần công,
còn phải động hàng trăm đạo binh,
trái lại, Hitler làm cuộc cách mệnh
ở Đức ngày nay không tốn một
giàn mìn, Hitler chỉ mất công nói
to, gào to, mà sai bảo được sáu,
bảy mươi triệu dân Đức bái cái chế
độ dân trị di mi theo Hitler. Ta
lại phải biết rằng lời nói của Hitler
ngày nay có phải thống thiết, hùng
trang đến bậc nào, vì tình hình dân
Đức ngày nay nó phức tạp hơn
nước Nga trước hồi 1917, nước Ý
hồi 1918.

N. T.

Lời Bút thép. — Lời nói có cái
mãnh-lực như thế đó. Chính nhà
đại anh-hùng nước Pháp khi xưa là
Nã-phá-Luân Hoàng-đế cũng đã
công-nhân rằng một lời nói, một
ngòi bút mạnh hơn muôn nghìn
thần công, đại bác.

Những người có tài hùng-biến
thật là những bậc thiên-tài xuất
chúng, không phải là học mà có thể
nói giỏi được.

Việc học

Nay thử xét số người được chịu
ơn giáo dục ở nước ta đã làm trọn
hồn phần kẻ sỹ không?

Học cốt để làm kẻ sỹ, nước ta
có mấy người đã biết đem sự học
ra mà ứng dụng với đời. Sau khi
tốt nghiệp ở nhà trường ra mong
xin được một việc ở công sở hay
tư sở. Nếu không được, đành thúc
thủ đợi thời, muốn xoay làm ruộng
thì cái đời « ngồng xương », muốn
quay nghề chỉ chỉ nữa thì thói
phong-lưu nho giả làm cho ý muốn
phải tiêu ma, ai cười đi nữa cũng
phải chịu đóng vai y-lại gia đình xã
hội.

Hạng người này không phải gồm
những người đầu bằng tiền học hay
trung học, cho đến hạng có bằng
cao đẳng chuyên-môn ở ngoại quốc
về cũng đồng một tâm lý như thế.

Trong xã-hội số người giờ giảng
ấy một ngày một đồng thì tất sinh
ra nhiều sự nhỡ nhằng điên đảo, xã
hội càng tiến bộ cũng vì đó.

T.N.D.B.

Lời Bút Thép. — Nước ta chậm
tiến bộ nguyên nhân chính là học
tâm đường của nhiều bạn thiếu-niên
Học là để biết bổn-phận làm người,
để biết tìm lấy một cái nghề trong tay
Không phải là học cốt giết được
mãnh bằng rồi mong được một chân
đi làm trong các công sở như nhiều
người tưởng lầm. Mong các bạn
thiếu-niên nên lĩnh ngộ.

BÚT THÉP



Khách... Bao nhiêu thì... một buổi ngủ và một chỗ để ô-tô?
Bồi... Thưa ông 1p 50 1 bữa cơm, 1p. một buổi ngủ, còn chỗ để ô-tô không mất tí
... Đắt quá nhỉ! Thử thì tôi ăn một bữa cơm và lấy chỗ để xe, còn buổi ngủ thì tôi
gủ trong xe cũng được.

..... VÂN

Nước trong nhẹ chảy xa xa
Nghe như tiếng khóc xót xa âm thầm
Một mình ngơ ngẩn phân vân.
Đứng đi, đi đứng trăm phần ngồn
ngang

Trên cao lơ lửng chị hằng.
Chị cao chị có thấu chăng nỗi đời?
Nỗi đời có thấu chị ơi:

Hào-Vân

HÀT Á-ĐÀO

Tặng bạn

Sông Hương là chốn quê nhà.
Đào-Dương, Dương-Linh là ta với
mình

Đồng-tâm là sợi tơ tình.
Buộc đôi tri-kỷ là mình với ta.

Đào-Dương Dương-Linh,
Tuy hai người tâm tính một không
hai.

Nhìn bắc nam muôn dặm đường
dài

Tóc chửa trắng trên đời còn gặp gỡ.
Hồn-thị nước-non gian-diêu ngợ.

Tri-âm ngày tháng hẹn-hò duyên.
Mặc trần ai, ai đổi trắng thay đen.

Đôi ta đã có quen, quen biết mãi.
Phía non Biền tâm thư đưa lại.

Giải sông Thương ân-ái mỗi ngày
xầu.

Trăm-năm nguyện-uớc về sau...
Đào-Dương (Phủ lạng Thương).

HỌA BÀI « NGHE TIN THANH TÂM ĐI TU ».

(viết thay Thanh Tâm)

Mến cảnh thuyền môn khéo lạ sao
Lành miền tục lạy chớ xa vào.

Thú vui kẻ chợ không đâu hiểm
Gái đẹp nghiêng-thành có siết bao.

Vải trẻ tập-tành gan cũng lối.
Sư non tu-luyện đức đà cao.

Nhấn nhe ai kẻ đi tìm bạn.
Chớ sót am-mây một chốn nào.

HỌA BÀI : MẶT NƯỚC HOA CHÔI

Hoa chôi chôi dạt quẩn chi thân.
Ta trải hơn hoa mấy vạn lần

Sóng vô tha hồ cho sóng vỗ.
Tương tình ta lại với hoa xuân.

Đời hoa đã chắc hờ không nào?
Mến nị yêu hoa kẻ siết bao.

Ba bảy đương vừa khi đó là,
Trông ta ta chẳng nở làm cao.

Đời người đương sống cũng chiêm
bao

Tình nghĩa ra chỉ lúc mạn đào.
Đâu bề trải qua trong một cuộc.

Thương hoa liễu khỏi trạnh lòng
sao.

Cuộc đời cười khóc biết bao lần
Ta cũng như hoa chán ngán thân.

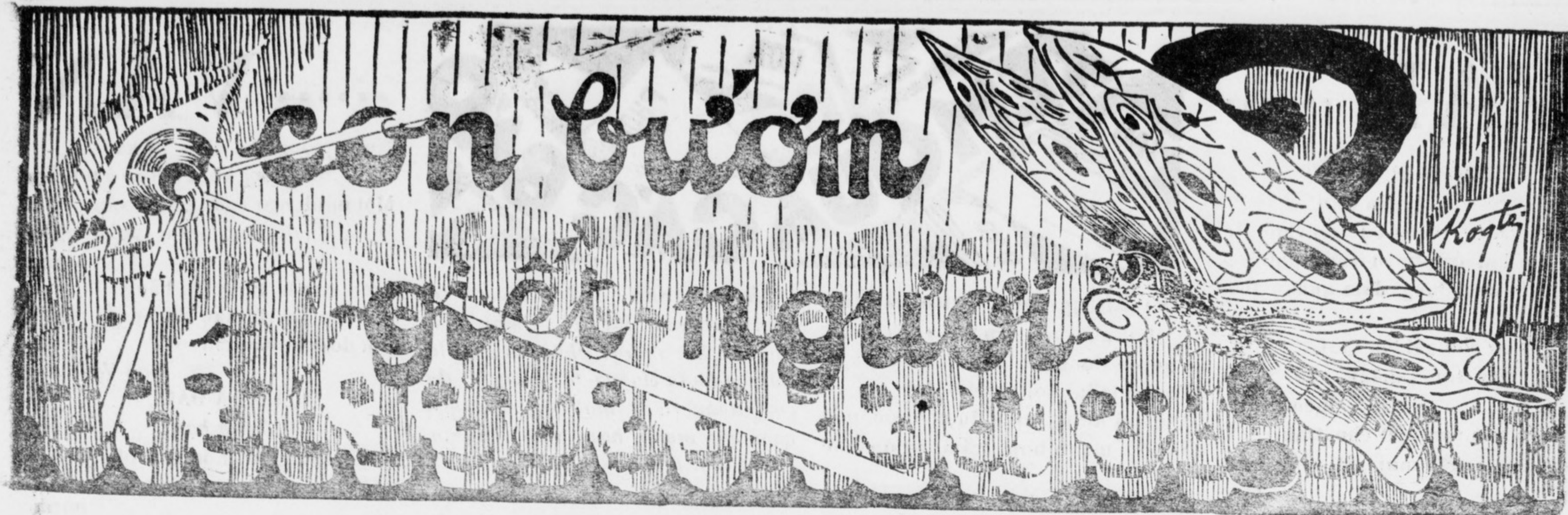
Trời đất nhẽ đâu ghen ghét mãi.
Phong lưu có lúc bỏ phong trần.

NAM-BIỀU

Cùng các bạn gửi bài

Các bạn đọc-giả có lòng yêu
gửi bài đăng báo xin nhớ viết
một mặt và để rõ tên và chỗ ở
thì bản-báo mới có thể đăng
được. Nếu ngài nào chỉ muốn
để biệt hiệu cũng nên cho bản-
báo biết tên họ thật.

Những bài không đăng không
trả lại bản thảo. Xin gửi đến báo-
quán : n. 25 phố Tiên-Tsin Hanoi



TRINH THẨM TIỂU THUYẾT

(1) Vậy thì bá-tước Dương - Bạch và nam-tước Nông-Băng đến đây làm gì? Phải chăng hai nhà quý phái ấy là thủ-phạm? Hoặc là trong mấy việc giết người này còn có một người đàn bà bí-mật nào khác nữa mà thám-tử chưa dò thấy dấu vết?

Thám-tử đặt bấy nhiêu câu hỏi để giải-quyết mà vẫn không tìm thấy manh-mối cái bàn tay trắng nõn cầm con bướm đỏ ném vào phòng.

Bí-mật! con bướm đỏ bí-mật! rồi lại đến cái bàn tay trắng bí-mật!

Đứng ngáy người nghĩ-ngợi, nghĩ ngợi những việc mà thám-tử đã làm đêm trước rồi chàng tìm tìm cười. Đang khi Lạc-Son đứng sững thì chợt thấy bá-tước khoan thai nhẹ bước ra thêm xây.

Bá-tước vẫn điềm nhiên như không, vẫn vui vẻ như thường, chẳng có dấu gì tỏ ra là bá-tước bị nhọc vì thức khuya, hoặc là buồn bực vì việc mình làm không thành.

Vậy có chắc thật bá-tước Dương-bạch đã dùng tay vào những vụ ám-sát trong khách-sạn này không. Hay là bộ dạng thủ-phạm giống bá-tước nên trinh-thám Lạc-Son nghĩ thế thôi. Thế thì biết đâu chẳng có một vị bá-tước Dương-bạch thứ hai nữa? Nếu có hai vị bá-tước Dương-bạch, ai là bá-tước thật? ai là bá-tước giả? Nếu có hai nam-tước Nông-băng, ai là nam-tước thật? ai là nam-tước giả? Còn cái bàn tay trắng nõn của một người đàn bà đã thả con bướm đỏ vào phòng trinh-thám nấp là bàn tay ai? là người đàn bà nào? và lại lúc sảy ra tấn náo-kích, công-chúa Hoa-lâm vẫn còn ngồi ủ-rũ trong phòng riêng trông trời ngẫm đất kia mà.

Ra thêm xây, thấy thiếu-nữ Hồng-Tâm và công-chúa Hoa-Lâm, bá-tước cúi chào rất lễ phép, khi ấy bá-tước cũng cúi chào Công-chúa, thì công-chúa làm thinh như không trông thấy và về mặt vẫn điềm nhiên như không.

Trinh thám Lạc-Son thấy thế không hiểu ra sao, nhưng lúc đó thám-tử nghĩ thầm rằng: có lẽ ta làm chẳng. Thiếu-nữ Hồng-Tâm cũng nghĩ chắc không phải bá-tước Dương-bạch thật mà thiếu-nữ đã thấy ngoài hoa-viên đêm trước.

(Xem T.T.T.S. số 8)

Vậy những sự gì mình ngờ cho ai thì coi người ấy như thù-dịch là lẽ thường của người đời.

Hai tay bưng cái khay, mồm mỉm cười, chân bước nhanh-nhẹn đến bên bàn Công-chúa Hoa-Lâm.

Đề khay đựng đồ điểm tâm trước mặt Công-chúa, rồi phỉnh phờ mấy câu: náo nước chè Á-đông ướp sen ngon tuyệt, náo bánh trong lò mới bỏ ra vừa ròn vừa bở.

Công-chúa Hoa-Lâm cảm ơn chủ bởi đã hiệu một cách rất tử-tế. Tiện dịp đã gây cho Công-chúa nói mấy lời rồi, nên trinh-thám lại phỉnh phờ luôn:

— Thưa Công-chúa, đêm qua công-chúa đã ngủ được ngon-giấc?

Nghe vậy, Công-chúa dương cặp mắt đen nháy nhin chủ bởi rồi ứng dụng đáp:

— Cảm ơn bác, tôi được ngon ngủ giấc lắm.

Thám-tử lại hỏi luôn:

— Thưa công-chúa, công-chúa thức khuya vậy mà vẫn ngủ được ngon giấc ư?

Công-chúa vừa bẻ miếng bánh vừa nói một cách chững chạc rằng: — Tôi muốn được tỉnh để điểm tâm, nếu bác nói lời thôi nữa thì tôi sẽ gọi ông chủ khách-sạn đến đây bây giờ.

Thấy công-chúa nói vậy, Thám-tử Lạc-Son bèn lảng lạng lui ra chỗ khác.

Lạc-Son hỏi công-chúa mấy lời như vậy là cốt dò xem công-chúa có chột dạ mà thay đổi về mặt chẳng. Nhưng công-chúa vẫn điềm nhiên, mỉm cười một câu nhã nhặn như thế. Chân bước, óc quay cuồng làm việc, thám-tử hỏi: « không chắc con mụ này có liên can đến mấy vụ giết người. Thế thì cái án trong khách-sạn này còn khuất khúc vô cùng! Manh mối con bướm đỏ còn bí-mật lắm!

Lại bên thiếu-nữ Hồng-Tâm, trinh-thám khẽ nói:

— Tôi phải đi đây! Lúc này có nên giữ mình cẩn thận. Có nên luôn luôn gần bên thân-phụ và chờ ra chỗ vắng người!

Nghe Lạc-Son nói vậy, thiếu-nữ Hồng-Tâm dăm dăm nhìn Thám-tử một cách âu yếm khôn lường rồi

khẽ nói.

— Ông phải đi ư? Vậy có sự gì nguy-hiểm xảy ra cho ông chẳng?

Thám-tử mỉm cười mà rằng:

— Chẳng có sự gì nguy hiểm xảy ra. Tôi có việc cần phải đi nên nói riêng để cô biết.

Có cứ vững lòng

Đao cẳng về phòng riêng, thám-tử đóng cửa cẩn thận rồi thay hình đổi dạng làm một người tài-sế.

Xuống dưới nhà không thấy bóng Dương-Bạch đâu, thám-tử bèn hỏi dò tia tức một người bồi. Hắn bảo cho thám-tử biết rằng bá-tước không ăn điểm tâm và đã đi ra ngoài ngót nửa giờ rồi.

Nghe vậy Lạc-Son đoán chắc là bá-tước đã mò lên tỉnh.

Nghĩ vậy trinh thám vội vàng ra thẳng tỉnh rồi đi lượn quanh phố Lịch-tân hồi lâu.

Khi qua cửa khách sạn Đào-Liên, Lạc-Son trông thấy Dương-Bạch và Nông-băng ngồi cùng bàn đang ăn điểm tâm một cách ngon lành lắm.

Muốn được chắc chắn, thám-tử sang vệ lè bên kia, đứng sè cửa khách sạn để nhìn xem hai người khả nghi kia sẽ cùng nhau đi đâu.

Một khoảng thời-gian khá lâu, bá-tước Dương-Bạch và nam-tước Nông-băng ăn xong rồi rủ nhau đi ra.

Vẫn điềm nhiên như người vô sự, hai người song song một hàng tiến bước. Vừa đi vừa thì thảo nói chuyện nhàn nhàn là nơi ấy không ai để ý đến hai người.

Nhưng ngờ đâu, trong lúc hai người đang dạo bước chuyện thảo, cách sau chẳng xa quá 30 bước, thám-tử Lạc-Son theo gót hai người đi.

Đi đi mãi, thám-tử Lạc-Son theo hai người đến tận một công-viên.

Muốn được tít, hai người rẽ vào giữa công viên rồi tiến đến một cái ghế giải bên bụi rậm. Hai người đứng lặng nhìn quần ngó quanh xem chắc không có ai thì thở gần đây rồi mới ngồi.

Nhanh nhẹn như con mèo, thám-tử Lạc-Son lên nấp vào phía sau một gốc cây gần cái ghế. Lặng tai nghe ngóng câu chuyện của hai nhà quý-phái bạn tình với nhau, Lạc-Son

mới tỉnh ra là những sự chàng còn nghi hoặc buổi sáng cầu tiên tán bết.

Chắc là mọi công-viên đó chỉ riêng có hai người nên bá-tước và nam-tước gần gũi nhau về việc làm đêm trước.

Nam-tước Nông-băng kết luận:

— Chúng ta nên thôi! Và lại đối với tội dân Áng-lê ấy chúng ta chẳng thể kiếm được lợi lớn đâu.

— Nếu vậy thì chúng ta cũng cần phải biết xem công-chúa định đi nơi nào đã. Nhưng có lẽ chúng ta phải chờ lệnh công-chúa đến phút cuối cùng chứ.

— Tôi chắc là công-chúa cũng không muốn ở lại tại thanh Ba-đê này nữa. Bạn nghĩ sao?

— Tôi có phải là nhà tiên-chi đâu mà biết trước được sự dự định của công-chúa.

Một khoảng thời gian khá lâu về sau, bốn người phiếm du đã lữ lượt kéo nhau vào công viên. Hai nhà quý phái thấy đông người qua lại bèn rủ nhau đứng giây ra đi.

Thấy thế thám-tử Lạc-Son cũng vội lánh ra phía ngoài công-viên rồi thẳng về khách sạn Bảo-Các.

Không muốn phí hoài một phút, Lạc-Son chạy vội về phòng riêng, đóng chặt cửa rồi lại thay hình đổi dạng làm người bồi khách sạn.

Ngó đầu ra ngoài cửa sổ, nhìn thẳng ra hoa viên xem xét một lúc không thấy bóng bá-tước đâu, Lạc-Son mới vội vàng chạy thẳng đến phòng bá-tước.

Vào phòng bá-tước, thám-tử mở hết các hòm tủ khám xét mà chẳng thấy một vật gì khả nghi cả.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

CHỈ GỬI MANDAT 1\$50

ĐẾN ÔNG VŨ-CÔNG-NGHI

N° 140, Rte Blockhaus-Nord-Hanoi
Các ngài sẽ nhận được 10 quyển sách rất hay và hữu ích kể sau đây:

1. Công Chúa kén Chồng (Phiên lưu tiểu thuyết) giá 0,65
2. Gương hiền nữ (Luận lý tiểu thuyết) 0,30
3. Gương nghị lực 0,10
4. Gương kiên nhẫn 0,10
5. Đồng tây văn tập 0,35
6. Sách nghĩ hè 0,20
7. Trinh thám bắt ma 0,20
8. Người trăm mặt 0,20
9. Pháp thủy kỳ An 0,20
10. Thể thao ten-nít 0,25

Cả cước đăng giá 3p,00

Mà chỉ phải trả 4p50 thôi

Đoạn-thiên tiểu-thuyết

HIẾU TÌNH XUNG-ĐỘT

PHẠM-DUY-LÊ

Anh Chung-Tử

L'amour est un beau champ parsemé de fleurs
« Personne n'y entre sans verser de pleurs: »

« Tình trường là cánh đồng hoa. »

« Bước chân ai khỏi không sa lầy sâu. »

« Câu thơ hồi xưa, Lan và tôi, thường ngâm, không ngờ đến nay nó nghiệm vào tôi. Hai phen lặn lội đường tình đã bao phen khổ não mà chưa có dịp bày tỏ cùng anh biết vì nó chỉ là một câu chuyện buồn. Nhưng đến ngày hôm nay trời cũng chẳng phụ lòng người tận tụy với ái-tình. Viết bức thư này tuy buồn mà cũng vui. Buồn là buồn Lan bạc-mệnh, vui là vui Nguyễn sắp về. Đến 25 này, vàng lệnh song thân, tôi được cùng Nguyễn, người yêu mới của tôi, kết bạn trăm năm. Chỗ bạn chỉ thân anh cũng đừng từ chối gì nữa nhé, mau mau may áo mới ra mừng cho chúng tôi hưởng hạnh-phúc lâu dài. »

Bạn anh
Minh-NGOC

Xem xong thư nửa vui, nửa buồn, tôi ân-hận tiếc cho bạn không được cùng người ngọc xum vầy, nhưng biết đâu Nguyễn, người mà có cái tên đẹp dễ nhường kia, lại chẳng là Lan khi trước.

Lan, con người thủy-mỹ, ít nói, ít cười, lúc nào cũng có vẻ buồn rầu vô hạn, chứ những lúc ngồi với bạn, Lan vui cười hơn hẳn song nhận kỹ nét mặt còn giấu kín nhiều nỗi thương tâm. Trông thấy Lan tôi đã lần khi nghĩ thầm: « Hồng-nhan bạc-mệnh ». Bây giờ dù thế nào Lan cũng đã thác rồi, nếu có linh-thiên cũng chừng giám lời tôi là đúng mà phù hộ cho tôi. Lan cái đẹp đẹp yểu điệu thanh-tảo, ngày thơ mà ông ả. Bạn tôi đã lặng riêng cho Lan hai chữ « Tiên-lang », vì Lan đẹp nhất làng, mà đẹp thật, dưới mắt tôi thì có lẽ Lan là một trang nữ-nữ ở đời này không có hai được. Mỗi bạn dạo chơi các nơi vắng vẻ là ba chúng tôi cùng đi một lúc, buồn rầu đau khổ đều có nhau. Chúng tôi không rời nhau ra được, Lan coi tôi như anh vì tôi là bạn của bạn Lan.

Hồi đó không tuần lễ nào là chúng tôi không qua con đường Bưởi, Chùa Láng, đền Voi-phúc. Đám nhện, cứ đến chủ nhật, đứng giờ là chúng tôi gặp nhau rồi cùng đi. Có khi đến thăm tôi chúng tôi mới về.

Tôi còn nhớ nhất hôm 14 tháng 7. Chúng tôi đi đã mệt, chạy nhảy nó đùa như lũ trẻ, đuổi bắt những con chuồn chuồn kim nhỏ tí, con cáo cáo trên bãi cỏ xanh: Lan mở túi áo bắt chúng tôi bỏ vào một cách nũng nịu uốn-éo ngày thơ, rồi cái chủ đề ghim, Lan liếc mắt hướng cho chúng tôi những nụ cười tinh...

Chúng tôi đưa nhau về đền Voi-phúc leo lên những cánh si là là mặt nước. Mãi vui câu chuyện, mãi ngắm vầng trăng lồng lộng trên không đến nỗi quên cả giờ về. Chuyện phiếm mãi đến lúc trăng lả, chúng tôi mới thủng-thình

bước một về thì vừa sáng. Lan về trước chúng tôi về sau.

Rồi cách đó một tuần lễ tôi phải theo song thân vào Thanh đê Ngọc và Lan ở lại.

Đến nay đã hơn 3 năm, nhận được bức thư này mới biết Lan đã qua đời. Tôi xuất ngày xưa vẫn, thương Lan quá thương mình. Tôi mong đợi cho đến ngày cưới, sắp hành-lý đáp tàu ra mừng bạn tiện thể muốn biết tại sao mà Lan thiệt phận.

Đám cưới bạn ngọt chực chiếc ó-lò. Tôi đóng vai « phù rể ». Ngồi trong chiếc xe hòm Talbot, linh hồn chúng tôi nhẹ bỗng lên mây. Bạn Ngọc vui vẻ tươi cười, chít chiếc khăn nhiễu tày, đánh bộ môi son, khoác áo gấm mũi lam vận cái quần trắng thò ra hai mũi giày bạn đen nhánh.

Còn có đâu, bạn mới của Ngọc ngồi giữa chiếc xe hòm đầy hoa đi sâu, không vui mà cũng chẳng buồn; người ngăm ngăm đen mà có vẻ tình đáng cảm. Đầu, quần chiếc khăn nhưng đen nháy, trên khuôn mặt trái soan hồng-



hồng hơi then, quần chiếc « san » theo chiều gió uốn cùng cái áo nhưng tìm với cái quần cầm chân trắng muốt mỏng teo, trên đôi giày gót cao lông-lành.

Lâm lễ xong, bạn giữ lại chơi và hứa sẽ kể chuyện cho nghe từ khi anh em chia biệt.

Chiều ý bạn, tôi ở lại. Một hôm cơm nước xong, anh Ngọc buồn rầu kể chuyện.

— Anh Chung, chỗ bạn chỉ thân, anh chẳng quản dậm trường đã ra mừng cho chúng tôi, vin lễ đó tôi biết rằng anh em trước sau vẫn như một. Chúng ta nên tự mừng cho chúng ta đã có sức mạnh áp hẳn mãnh-lực thời-gian cản trở, mà còn nhớ đến nhau, cảm ơn anh, nhưng có lẽ từ hôm anh nhận được thư tôi, anh ngọc-nhiên lắm nhĩ, cái tin sét đánh ngang tai của tôi đến anh hẳn anh cũng chẳng vui nào. Xin lỗi anh, vì nó là một tin buồn không thể

cho anh biết ngay từ khi sây ra mà phải để cho đến ngày nay. Khổ lắm có vui gì đâu, Lan chết! Càng nói đến bao nhiêu tôi càng khổ đến cõi lòng. Từ ngày anh em mình xa cách hẳn anh có ngờ đâu Lan là người sớm biệt cảnh đời.

Nói đến đây anh từ từ cúi mặt, tay bóp chân rồi hai hàng nước mắt rỏ giọt xuống bàn.

Cảm động quá, tôi cố gượng an ủi:

— Anh Ngọc, vui lên anh, buồn mà làm gì, như thế này chị trông thấy hẳn không tiện. Chúng ta ra chơi mát ngoài kia rồi nói chuyện. Đã đành rằng đau khổ nhưng chết rồi còn lấy lại được nào. Đi, đi, tôi cũng muốn biết chuyện Lan vì bấy lâu xa cách tôi chẳng biết Lan thiệt phận vì sao?

— Không, không anh! vì Lan mà hạnh-phúc của chúng tôi ngày nay mới được thế này.

Nói xong, anh mở ví đưa ra hai tờ giấy đã nhàu đưa cho tôi xem.

Chị Nguyễn

« Hơn 3 tháng trời em bước chân về nhà chồng, hơn tháng giờ đau khổ

nên vì em mà đôi chỉ tang bằng.

Người yêu anh

Lan

Trao trả lại hai bức thư, tôi hỏi bạn: Thế vì ép lấy chồng mà Lan chết? Ngọc đầu đầu nét mặt khẽ nói: Thông thả tôi xin kể nốt anh nghe. Hẳn anh còn nhớ cái đêm hồi anh còn ở nhà. Cái đêm mà anh em chúng ta mãi vui câu chuyện quên cả giờ về ở dạng si trên chùa Voi-phúc. Anh còn nhớ không?

— Có, thế làm sao?

— Sau cái đêm đó tôi mới biết là nguồn vĩnh biệt. Cái đêm vui vẻ để lại ngày nay thành nỗi khổ sở. Sáng hôm sau Lan về phải mắng thậm tệ. Biết ý, song thân nàng giữ chặt. Từ hôm đó không bao giờ tôi được nói chuyện với Lan nữa, có chăng chỉ nhìn nhau nuốt hận suốt ngày. Rồi cách hơn tuần lễ sau, mẫu thân nàng ốm nặng. Xem chừng không sống được, bà bắt Lan phải lấy chồng chạy tang. Nàng vì hiếu phải nghe lời song thân. — Đau đớn không anh, có bao giờ tôi quên được việc này. Hôm cưới tôi còn nhớ mồng 2 tháng tám, đúng ngày chủ nhật, mưa gió âm thầm. Sáng sớm đón dâu, tràng pháo dài dứt xé toang làn không khí lạnh lùng. Buồn, tôi đánh nhắm mắt ngồi trong xô buồng tái phẫn khóc thầm!

Xuất ngày tôi không ra đến khỏi buồng, quyết xếp hành-lý xuôi Nam. Hôm sau vừa xách chiếc va-li ra cửa gặp ngay Lan. Nàng nhìn tôi một cách đau đớn chào gượng một câu: « Anh! anh đi đâu? » Tôi bàng hoàng đáp lại: « Em! » rồi cúi đầu đi thẳng...

Nửa tháng sau tôi về đã thấy nhà Lan có người khác đến ở..., tức là nhà tôi bây giờ. Thế rồi cứ ngày ngày gần gũi, Lan thường sang chơi với nhà tôi. Lan và nhà tôi quen-luyện nhau lắm, yêu nhau như chị em ruột. Nhà tôi đem lòng yêu tôi rồi vì đó 4 tháng sau, trước khi Lan từ trần để lại cho chúng tôi hai tờ giấy ngắn ngủi có bấy nhiêu giòng. Rồi... đến mùng 3 tháng 5 đang khi nắng hè gay gắt, cánh lan đã tàn tạ gửi hồn về...

Than ôi! hai cây lan trước vườn chính tay Lan vun sới đã cho tôi biết bao nhiêu bóng đẹp mà nay, lan cây còn đó Lan người nào đâu?

Hạnh phúc của chúng tôi đã được thế này là nhờ ở Lan rồi đến lòng sắt đá của nhà tôi thực lòng yêu tôi, nên về sau chúng tôi tuy xa cách mỗi người mỗi ngã mà vẫn vững lòng chờ đợi nhau đến ngày nay. Bây giờ chúng tôi về đây, hạnh phúc tuy đã đầy, nhưng chúng tôi không khỏi không bồi ngùi những lúc chiều hôm ngắm cảnh, nhìn cánh lan tàn theo chiều gió quay tròn cùng chiếc lá vàng tan tác bay rơi...

Phạm-duy-Lê

Giá báo

6 tháng 1\$30

1 năm 2.40

Mua báo xin giả tiền trước

Thư và bưu-phiếu xin đề tên:

M. VŨ CÔNG-ĐÌNH

Xem xong tôi giờ đến bức thư gửi cho anh Ngọc:

Trời xanh độc-địa nữ phá tan cuộc hạnh-phúc của đôi ta.

« Vì chữ hiếu, em phải phụ chữ tình, « mong anh xét nỗi khổ tâm cho em. Vì « buồn rầu mà nay em ốm nặng. Nay « em chỉ còn có chết để tạ lỗi cùng « anh. Anh nên lấy lượng tha thứ cho « em và anh có thương em. Đời anh « không phải của riêng anh mà là của « xã-hội, anh cứ tiến bước lên, không

TRUYỆN MẠO HIỂM

QUA XỨ GIẾT NGƯỜI TẾ THẦN

— Tôi đã đi thám-hiểm khắp Pri-châu mới biết rõ ràng, nhờ có sự văn-minh của những nước cường-thịnh mà các dân tộc mọi rợ đã tỏ được cái tục giết người tế thần và ăn thịt người rồi.

Nhà thám-hiểm Đạt-luân vừa nói dứt lời thì quan thiếu-tá Mỹ là Văn-sơn cười sặc sụa mà rằng :

— Tiên-sinh dám chắc thế không? Nếu tiên-sinh nói quả quyết là dân Đen đã bỏ hết tục ăn thịt người, giết người tế thần thì tôi cũng dám nói rằng ở đảo Hải-vân không còn những tục dã man nữa.

Thấy hai nhà mạo-hiểm cãi lý về cái tục lạ lùng ấy nên bọn đồng người ngồi đầy đều kéo ghế ngồi sát gần Văn-sơn để nghe truyện.

Nhà thám-hiểm Đạt-luân lên nói :

— Vây tôn-ông hãy thuật câu truyện kỳ lạ mà tôn-ông được mục kích để chúng tôi nghe xem có thể tin được không.

Quan đại-úy hút một hơi si gà thật giải rồi cất giọng nói :

— Tiên-sinh chắc đã được nghe tiếng núi lửa Mâu-sơn ở đảo Hải-vân thường phun lửa dữ dội. Hồi đó tôi coi đạo binh đóng ở Hồng-lu nên mất được thấy những cổ tục gớm-ghe của thổ-dân. Tôi thuật để các ông nghe.

« Thường thường, tôi cùng trung-úy Huy-giang vào rừng đi quanh khắp tỉnh Hồng-lu và lần mò sang những đảo nhỏ bên cạnh để săn thú rừng. Một buổi sáng, chúng tôi đến bên sườn một trái núi lửa, đã mười năm này không phun lửa lần nào.

Tuy là một cuộc đi săn trong trời son-lâm, nhưng chúng tôi mang theo hai cây súng rất tốt và toàn đạn vô đồng. Bước đường thứ nhất, chúng tôi chỉ mất hai viên đạn mà gết được hai con hươu rất mập.

Mai chúng tôi khiêng sao nồi tại con hươu lớn. Fành bỏ phổi, chúng tôi chỉ sớt lấy 2 đùi mang đi. Quả chưa, chúng tôi ngồi giữa trời đốt lửa thui 2 đùi hươu để đánh chén. Ăn chắc bụng rồi, chúng tôi lại lên đường, định lên đến tận « miệng » núi lửa để xem. Nhưng hôm ấy chúng tôi không thể lên tới ngọn núi vì còn phải trèo cao những 4 nghìn thước nữa. Tuy gần núi lửa mà cây cối cũng có nhều vì ngót mười năm núi không phun lửa. Chúng tôi đi chặt một ít cây nhỏ rồi dựng một cái lều để đêm ngủ không còn lo mưa gió gì nữa. Đi bộ đã nhiều, lại phải chặt cây làm nhà nên nhọc quá, hai chúng tôi nằm quay ra ngủ một giấc ngon lành lắm.

Đang ngủ, tôi thấy có một vật gì nặng đè lên ngực. Ộ vàng ngồi dậy tôi trông thấy một con cáo chạy nhanh như chớp, rồi tôi lại thấy hơi nóng bốc ra từ gầm như khi qua sa-mạc Sa-ha-ra.

Tôi hồi hoàng đánh thức trung-úy giẫy mà rằng :

— Này bạn Huy-giang mau giẫy mà đi nơi khác, có lẽ núi lửa sắp phun lửa đến nơi rồi.

Bỏ cái lều con, chúng tôi đảo cẳng chạy. Lúc ấy chúng tôi thấy nhiều thú rừng cũng chạy chốn như chúng tôi và các loài chim bay rợp gờn thẳng ra biển.

Đang chạy bạn tôi ngoảnh lại mồm la to : — Mau chèo lên trái núi phía trái không thì nguy bây giờ. Ngay lúc ấy chúng tôi thấy những khối ôn-thạch đỏ như lửa trong « miệng » núi lửa tung cao ngất trời rồi rơi về phía bên phải. Chúng tôi vội theo chân núi lần ra bờ bệ ẩn núp. Tiếng nổ vang trời như trái phá ở nơi chiến địa, khói đen mù mịt, đất chuyển, sóng dồn. Ngay lúc ấy, một tốp thổ dân tấp nập ra bờ bệ lên thuyền bơi ra xa để ẩn bảo lửa.

Chúng tôi vùng tâm chạy một mạch đến một cái làng cách bờ chừng 3 cây số.

Nơi này, bọn thổ-dân không chạy chốn. Họ tụ họp nhau ở bãi đất hoang đứng nghe một ông già tóc râu bạc nõn đang diễn-thuyết.

Lão già tù-trưởng nói tiếng Mao-li, tôi cũng hiểu được đại khái như sau này :

« Chắc là có ai ở vùng này làm sự bày ba nên dâng thiên thần ngài

giận mà phun lửa nổ mắng chúng ta đó. Vây mau mau, các anh em phải sửa một đại lễ để xin lỗi ngài. »

Tôi được biết rằng dân Mao-li thường dâng lễ thiên thần bằng súc vật, chứ chưa thấy dâng người bao giờ. Tôi bèn kéo bạn Huy-giang vào một chỗ kín để xem họ làm lễ thế nào. Viên tù-trưởng hô lên một tiếng, bọn thổ-dân Mao-li đều quay vòng tròn trên bãi. Đoàn ông viên tù-trưởng đi chỗ khác.

Một lúc sau, sáu chàng lực lưỡng vác gỗ và cọc ra bãi làm thành một cái sân. Tiếp đó, một mụ gà vác con dao không lồ sáng nhoáng, bước lên trên sân, đứng coi về oai nghiêm lắm. Bọn thổ-dân đứng quay vòng tròn bên cất tiếng hát vang lừng như bò rống bê kêu. Lầy lăm lầy bạn tôi hỏi tôi rằng :

— Này bác, họ hát gì thế? bác có hiểu gì không? Tôi bèn lắc đầu đáp :

— Tiếng nói của họ còn khó nghe vậy giọng hát của họ thì tôi chẳng hiểu gì cả.

Nhưng có lẽ họ cầu kinh xin thiên-thần nhận lễ mà người con giận đừng phun lửa nữa đấy.

— Sao họ xuân thế, họ kêu gào như thế thì núi lửa tắt sao được. Này bác, còn cái sân họ làm kia là để giết con dê trắng làm đồ dâng lễ phải không?

— Tôi cũng không hiểu rõ bọn

dân Mao-li dùng dê trắng hay súc vật gì khác để dâng lễ thiên-thần. Những lão tóc râu bạc nõn đã đến đây đầu mà biết họ đem thứ vật gì ra làm đồ lễ thần.

Tôi vừa nói dứt lời thì thấy bọn dân Mao-li đều quay đầu về một phía. Chúng tôi cũng nhìn theo họ thì thấy lão già lúc nãy đã mặc lễ phục trắng ngồi trên cái kệu có bốn người khiêng.

Đến gần cái sân kiệu hạ xuống. Viên tù-trưởng bước lên sân rồi đỡ tay lều không và diễn-thuyết một hồi lâu. Tiếng nói lúc này nghe có vẻ hùng-hồn lắm. Nói dứt lời, viên tù-trưởng quay mặt về phía núi phun lửa múa may làm phép.

Ngay lúc ấy, chúng tôi thấy tám người ghé vai khiêng một cái mẹt bằng gỗ, trên có một thiếu-nữ ngồi. Người thiếu-nữ này trông rất xinh, mặc y-phục trắng. Trước tôi tưởng con gái viên tù-trưởng ra nơi đó để dự lễ. Sau khi chúng tôi thấy thiếu-nữ bước lên sân rồi nằm xuống.

Thấy thế, bọn dân Mao-li sợ run, lầy bầy, tôi hiểu ngay là người thiếu-nữ vô tội này sắp lại giết oan để làm đồ dâng lễ cho vị thiên-thần trừng-trọng. Ngay lúc ấy tôi đỡ cây súng và bảo trung-úy rằng :

Chúng ta phải cứu người thiếu-nữ vô tội này. Bạn tôi can lại mà rằng :

— Bác chớ nên can thiệp đến sự tin ngưỡng của người ta.

Tôi quả quyết : Việc này không thể không can-thiệp được. Tôi quyết cứu người thiếu-nữ kia.

Tôi vừa nói dứt lời thì thấy viên tù-trưởng đỡ con dao sáng nhoáng lên sắp sửa hạ xuống rạch cổ họng người thiếu-nữ.

Tôi chìa súng nhắm vào viên tù-trưởng bắn đánh đoàng một cái. Bạn tôi cũng bắn tiếp luôn.

Tiếng nổ vừa dứt, viên tù-trưởng ngã chầu xuống. Bọn thổ dân thấy thế chẳng hiểu chuyện gì, đều cầm cổ chạy mất cả.

Trên sân chỉ còn một mình thiếu-nữ đang ngơ ngác nhìn quanh không hiểu vì sao viên tù-trưởng nằm lăn ra chết, bọn thổ dân cũng chạy chốn cả. Hai chúng tôi bèn lại奔 người thiếu-nữ an ủi mấy lời rồi hỏi tên tuổi. Thiếu-nữ liền bảo cho chúng tôi biết tên là Mai-ta, nghĩa là « Bướm-vàng », và mới 14 tuổi.

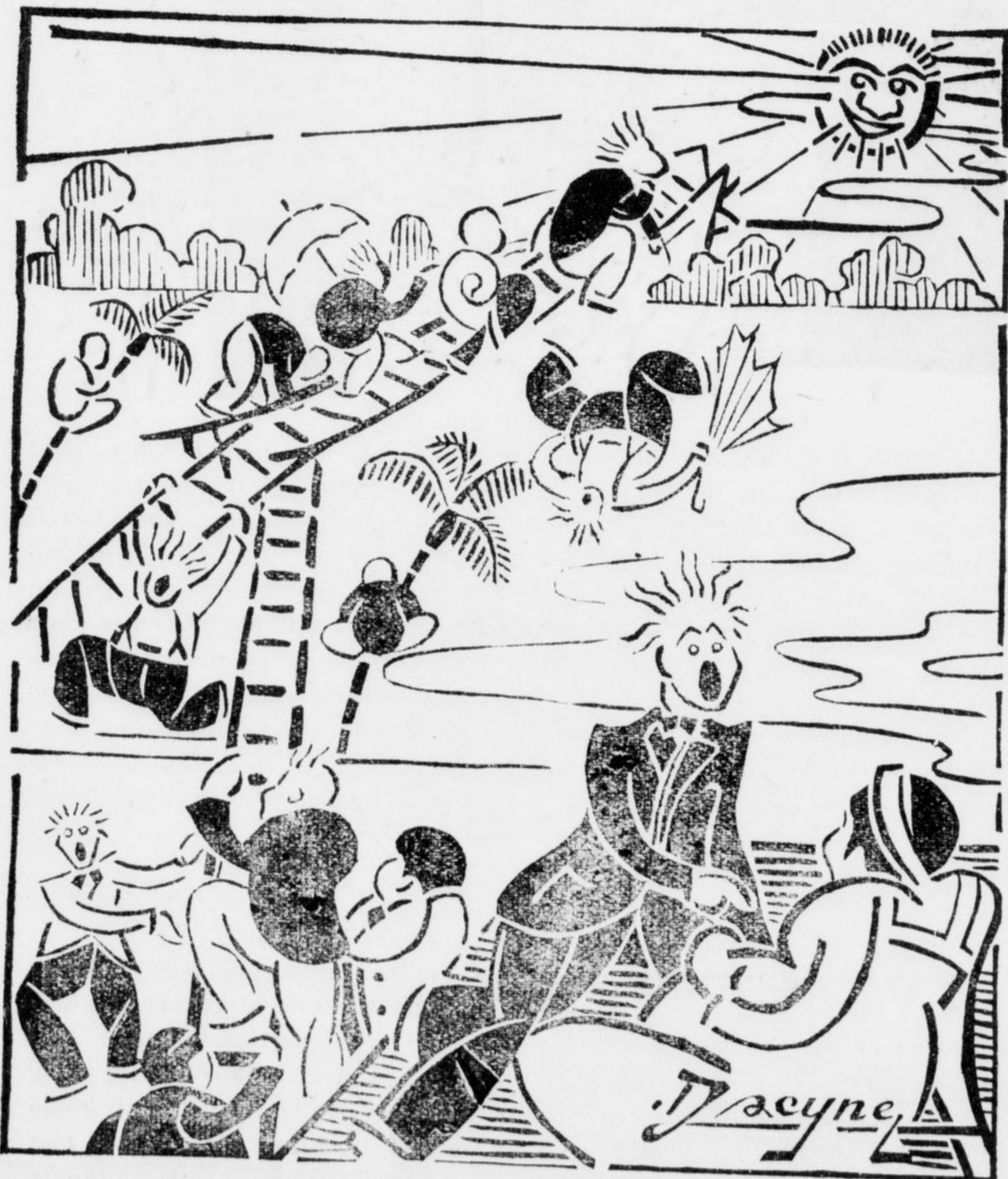
Tôi bèn dẫn thiếu-nữ về trại và giao cho em gái trung-úy Huy-giang trông nom săn sóc.

Khi em gái trung-úy về Mỹ cũng cho thiếu-nữ đi theo.

Thiếu-nữ Mai-Ta thông minh lắm học có mấy năm trời mà viết và nói tiếng Anh rất thạo. Hiện nay Mai-Ta đã lấy chồng. Đó, một cơ hiên-nhiên là bây giờ tục giết người tế thần này còn đấy thôi.

TRANH DỰ THÍ

Số 4



Bắc thang lên hỏi ông già, đem tiền cho gái có đòi được không?

Lây nhiều vợ là vô nhân-đạo

(Tiếp theo trang nhất)

bằng, cần nhất là phải dạy con trai không cho lần lóc vào đường vật-dục. Như thế thì mới mong bớt được nạn mãi-dâm, vì nếu đã không có hạng đàn ông đam mê hoa-nguyệt, thì họ còn mãi-dâm cho ai được nữa, chứ không phải như lời ông nói rằng: không cho đàn ông lấy nhiều vợ, những hạng gái thừa không có chồng làm cho nạn mãi-dâm càng thêm lan rộng. Ông Lê-Quân nói: « Nhờ lúc cái lòng dục-vọng ham chơi của người đàn ông lên đến cực-điểm, thì lúc về nhà trông thấy vợ con như cái đinh trước mắt những muốn triệt ngay đi, thế là vợ chồng đem nhau đi ly-dị ». Thừa ông Lê-Quân, ông nói những câu ấy nó không chính đáng chút nào. Người đàn ông chỉ vì không thỏa lòng dục vọng mà đến nỗi coi vợ con như cái đinh trước mắt, muốn triệt ngay đi rồi đem nhau đi ly-dị. Một người vô lương-tâm như thế dù có lấy đến mười vợ cũng không có ích gì cho quốc-gia xã-hội mà ông đem bàn lên mặt báo làm gì cho thêm nhảm.

Tôi thiết tưởng người đàn ông lấy nhiều vợ mà người đàn bà đi lấy lẽ không có gì gọi được là hợp lẽ trời, là hợp với luân-lý hết. Bởi vì trời sinh ra có âm-dương thì phải có vợ chồng, mà người đời ai cũng có tình, song cái tình vợ chồng thì chỉ có một chứ không hai. Như thế thì người ta lấy nhau chỉ nên có một chồng, một vợ là phải, trừ khi bỏ nhau hay một người chết, Người đàn bà khi lấy chồng, thì đem cả linh hồn và sắc thịt phó thác cho chồng, cả người đàn ông đối với vợ thì như một vật sở hữu, không ai được xâm phạm đến. Thế mà người đàn ông lại lấy nhiều vợ, đem cái tình ấy mà san sẻ, thì chẳng là vô-

nhân-đạo hay sao? mà người đàn bà đi lấy lẽ, tôi thiết tưởng nếu người có tư-cách đường-hoàng, và biết trọng danh-dự và bổn-phận thì không chịu lấy lẽ có chẳng chỉ bởi những cơ sau này: Một mà: vì tham giàu, hai là nhảm nhỡ, ba là: biết là người đàn ông đã có vợ, song người vợ đó hoặc vì đàn-độn, hoặc chồng không quý trọng. Ta thường thấy, phần nhiều lấy vợ lẽ dầu vợ cả, đến khi người vợ cả biết thì người vợ lẽ ra mặt thì chỉ biết chồng rồi lằng-lơan hỗn sược với vợ cả. Người chồng biết vậy. Nhưng ít khi chịu bênh vực người vợ cả, đó là phần nhiều, ta cứ xem một trăm người lấy nhiều vợ thì đến tám, chín mươi người như thế, còn những người quả quyết mà công bằng thì rất ít, còn những người nhảm nhỡ mà lấy lẽ, rồi chẳng may gặp phải người vợ cả ác-nghiệt tai quái làm bật đi, một lần nhảm, hai lần nhỡ, rồi đến phải liêu, các ông thử tưởng tượng họ xem những người đó sẽ trở nên hạng người thế nào? Nạn mãi-dâm biết đâu không bởi đó mà ra. Như thế tục lấy nhiều vợ chẳng là vô-nhân-đạo hay sao? Muốn ngăn ngừa nạn mãi-dâm thì không gì bằng trước hết cảnh tỉnh bạn đàn-ông hay đi tìm cái thú nguyệt-hoa, vì đàn-ông cần phải giúp ích cho xã-hội nhiều, nếu cứ lần lóc vào con đường vật-dục, thì cho các ông hô-hào đến rất cồ bồng hòng về sự bảo-tồn tục lấy nhiều vợ cũng là vô ích, nếu tục lấy nhiều vợ có được thịnh-hành chẳng nữa cũng không đủ làm tiêu-diệt được nạn mãi-dâm.

(Còn nữa.)

CÔ BẢO-ĐỨC (Hanoi)

NHỮNG TIN NÊN BIẾT

Báo

Hanoi.—Mấy hôm nay mưa rào mãi chưa ngớt là vì có bão ở vùng trung-châu Bắc-kỳ và phía nam Trung-kỳ.

Quan Đồng-lý Douguet

Hanoi.— Quan cai-trị Douguet, Đồng-lý phủ Khâm-sứ Trung-kỳ nay mai sẽ ra Bắc nhậm chức Đồng-lý phủ Thống-sứ.

Phi tướng Guynemer

Hanoi.—Hôm 11-9 vừa rồi, trường bay Bạch-mai, trường bay chùa Thông (Sơn-tây) đã làm lễ kỷ-niệm phi-tướng Guynemer rất trọng thể.

Bãi phụ cấp tiền nhà

Hanoi.— Vừa rồi quan Toàn-quyền đã ký một đạo nghị-định bãi tiền phụ cấp tiền nhà của các giáo-viên, Bắt đầu từ 1er Janvier 1934.

Cũng bãi nốt

Hanoi.—Bắt đầu từ 1er Septembre 1933 các ông giáo dạy ở trường Thực-hành sẽ không được lĩnh món tiền phụ cấp riêng nữa.

Trường Cao-đẳng phổ Bobillot

Hanoi.— Ký-túc-xá ở phố Bobillot không bị bãi. Chính-phủ chỉ bãi ký-túc-xá ở phố Tràng-tiền thôi. Bao nhiêu sinh-viên ở ký-túc-xá này dồn cả về ký-túc-xá phố Bobillot.

Phu phà nhúng nhiều

Ninh-giang.— Bọn phu phà bến Nhổng, bến Chanh dạo này nhúng nhiều quá. Chúng bắt những người qua sông giả chúng mỗi người một xu, và phải đợi lâu đến khi phà chưa được ba bốn chục người mới chở. Sông lớn sông to, rều mỗi chuyến phà chở đông quá e có khi nguy-hiêm. Vậy mong rằng quan Đại-lý, quan Phủ nên cho lính ra đó canh gác như xưa thì thật là may cho khách quá giang. B.T.H.

Đức Bảo-Đại đi tuần du

Huế. Trung-tuần tháng chín tây, đức Bảo-Đại đã cùng với quan Khâm-sứ Thibaudeau đi tuần-du Bắc-mé-thuật.

Bà cụ 121 tuổi

Huế.— Bà cụ Khả-thị-Nghiêm ở Trung-kỳ nay đã 121 tuổi mà còn khỏe mạnh, được Hoàng-thượng ban thưởng cho Kim-tiền hạng ba.

Báo, sách

Sài-Thành Hoa-Báo đã ra số 1 Ông Trần-văn-Quang làm chủ nhiệm kiêm chủ bút. Tòa-soạn và trị-sự ở n°99 Rue Mac-Mahon-Saigon.

Phụ-nữ thời-dam Đến 17-9- này tái bản do bà Nguyễn van Đa làm chủ-nhiệm, ông Phan-khôi làm chủ bút. Bản báo có lời chúc mừng hai bạn đồng-nghiep được trường thọ.

Bản báo mới nhận được:
1. « Sánh dậy xem mạch » giá 1p.00
2. « Nam-nữ bị mặt » giá bán 0p.30
3. « Càn-Long du Giang-nam » mỗi số 0p.03. Những sách trên này do Nhật-Nam thư-quan biên-tập, xuất-bản
4. « Hồn thơ » tác-giả Nguyễn-xuân Kỳ, giá bán 0p.15 do Vị-Giang văn khố xuất bản.

5. « Guide des Rues de Hanoi » do M. A. Reboul soạn và xuất-bản, Giá 0p.40.

Bản báo có lời cảm ơn các ông và mong sách của các ông bán được thật nhiều.

Thúc-Sinh bị phỏng - tích

Thúc-sinh quen thói bốc trời
Chưa tan cuộc rượu vội bày chỗ cời
Trăm nghìn đổ một trận cười
Đeo ngay cái bệnh dầy hơi vào miệng
Thuốc chim vừa uống khối liền
Bốn hào một gói rẽ tiền mà thấy
May sao may khéo là may
Phảng-tích Thần-dược từ nay xin dùng.
Vũ-dinh-Tân
Chủ thuốc: « Con-Chim »
178bis Lachtray. = HAI PHONG

Công-Chúa

Kén-Chống

Là một bộ phiếu lưu tiêu thuyết
rất ly-kỳ rất hay

Vũ Công-Định

DỊCH-THUẬT

Quốc-Dân Thư-Xá

XUẤT-BẢN

Truyện giấy 240 trang, giá 0\$65
Đã có bán tại các hiệu sách lớn

PHỤ - NỮ AI MUỐN ĐÁ BÓNG

Đến hỏi ngay M. Trần-Thanh-Kinh là chủ nhà máy dệt Đức-xuyên n° 71 rue des Paniers Hanoi sẽ có lương cao lại sẵn đồ tập được

Bản-hiệu có xưởng làm Ballon bằng caoutchouc, dệt quần áo và bit-tất đá bóng, áo tắm biển, áo đánh tennis, áo học trò tập thể-thao, khăn foulard, áo pull'over laine và coton, đèn manchon, hàng tạp-hóa, bán giá hạ hơn mọi nơi, lại có nhiều các máy dệt mới bán giá rất hạ.

CẦN NGƯỜI GIÚP VIỆC

Công-ty ĐỨC-MỸ FRÈRES ở số nhà 70 ph° hàng Bông, Hanoi là một công-ty cho thuê xe ngựa (bánh bom, bánh cao-xu đặc, riềm toàn bằng nhung, dạ thêu kim-tiền) xe ô-tô kiểu mới và đòn rồng (bát cổng sơn son thiếp vàng) nghi trượng lối cổ về việc tang rất lịch-sự chắc chắn thanh nhã.

Muốn cần dùng ngay tám ông giúp việc xin mời lại công-ty thương-lương. Công-ty ĐỨC-MỸ FRÈRES lại muốn đặt thêm mỗi tỉnh một chi-điểm. Vậy ông nào ở các tỉnh muốn làm đại-lý xin viết thư về bản công-ty hỏi thăm-lệ. Nhớ xin đính theo con-niêm giả nhời.

Société Générale de Convois et Transports Funèbres

ĐỨC - MỸ FRÈRES

HANOI — 70, rue du Coton — HANOI

Các ông lang
Các nhà buôn thuốc bắc
ác tư gia
nên có một quyển:

BẮC DƯỢC BAN THẢO

Tiểu tự vưng

đề tra-cứu các vị thuốc bắc và thuốc nam.

Đã được giấy ban khen của đức Bảo-Đại, quan Toàn-quyền, quan Phó Toàn-quyền, văn văn.
Giá bán 1p.60 cước 0p.20

Bán tại nhà in Long - Quang n° 85 phố hàng Bông, Hanoi

Nước nào cũng vậy, số người đọc tiểu thuyết cũng chiếm một phần đông
Các nhà buôn đăng quảng-cáo vào **TIEU-THUYET TUAN-SAN** rất có nhiều lợi

CHO KHỎI TIỀN MẮT TẬT MANG

Chúng tôi sẽ trả tiền lại cho người nào sau khi dùng 2 phương thuốc này mà không lành.

1) THUỐC TRỊ VÀ PHÒNG HO LAO :

Ho ra huyết, ra đàm ; ho kinh niên ; chữa cả bệnh bronchite và poitrine rất thần hiệu. Thuốc dùng hút hơi khói vào phổi và có đặc tánh : a) Nhuận phế chỉ khát b) Sát trùng lao. c) Chỉ huyết hóa đàm.

Mỗi hộp to 2p50, hộp nhỏ 1p50

2) THUỐC TRỪ TUYỆT BẠCH THỐN TRÙNG SÁN XƠ MÍT (lénia) : Tinh thuốc ôn hòa và dễ dùng, trực mạnh đầu trúng ra mau. Xem thơ cảm tạ đăng báo Tiếng-dân. Mỗi hộp giá 0p50, 2 hộp mới đủ lành.

Mandat và thơ đề chữ :

M. Nguyễn-trung-Thắm
Quảng xá Đồng Lôi

NHÀ GIỒNG RĂNG

HUỆ DÂN

Chữa răng đau, nhổ răng và
làm răng giả rất khéo,
tính giá phải chăng

HUỆ DÂN

dít

NGUYỄN-VĂN-QUYỀN
Mécanicien Dentiste

76 - Rue des Cuirs - Hanoi

Nên chú ý !!!

Nên chú ý !!!

HIỆU MỸ-KING

78 PHỐ HÀNG BUỒM - HANOI

Bán đủ các món ăn Tây và Tàu. Đủ các đồ giải khát - Kem làm bằng máy sạch sẽ, vệ sinh.

Lại có cả những món ăn Tàu 1p. một bữa 4 món.

Phòng ngồi ăn uống rất lịch sự - Người hầu hạ thù tiếp quý khách có lễ phép.

Xin quý khách chiếu cố

AI còn chưa biết ?

ĐẦU KHUYNH-DIỆP

PHÒNG BỆNH, TRỊ BỆNH ĐÃ NỔI TIẾNG HAY VÀ ĐÃ ĐƯỢC THƯỞNG.

LONG-BỘI-TINH NĂM 1930 ;

KIM-KHÁNH. HẠNG NHÌ NĂM 1031, NHIỀU CHỨNG CHỈ BAN KHEN.

Mua buôn, làm đại-lý, gửi thơ cho nhà chế tạo :

VIÊN-ĐỆ hiệu Đầu KHUYNH-DIỆP HUỆ

Giấy thép tất ;

Viende Huế, Giấy nói : 87

THỢ MAY TÂY

RẤT KHÉO

Công - Thành

Nº 62 phố hàng Ngang, Hanoi

Bán đủ các thứ hàng tây để may quần áo. Lại có cái cắt rất khéo, thợ may rất kỹ.

Giá tính phải chăng, xin các ngài chiếu cố.

XE XANH RA ĐỜI !

Hanoi - Sơn-Tây - Trung Hà

Nghề làm xe vận-lái hành-khách ở xứ mình nhiều khi bị hành khách kêu ca là do ở chủ xe :

1) Đồi dãi với hành-khách không được thiệp.

2) Xe chạy không đúng giờ hay om ở góc đường.

3) Tài xế bất cần.

4) Xe xấu hay bị nằm đường

5) Phận sự làm chủ phải biết chấn hưng

công nghệ, lấy sự nhả nhện làm đầu thì mới tránh được những vụ ẩu đã với người đồng-nghiệp.

Ngồi 10 năm trời học nghề của thúc-phụ chúng tôi là M. Vũ-Tư-Đường nên chúng tôi mới rõ như vậy.

Vũ-văn-Nghệ dít Cự Đường

Bureau 12 Rue des Graines - Hanoi

Garage 136 Quai Clemenceau



CHAUSSURE PHAM.MANH.KHA

Nº 80 RUE DU COTON HANOI

CUIR GARANTI 1^{ER} CHOIX TRAVAIL SOIGNÉ

Thuốc hay có tiếng

Thuốc hay đã nổi tiếng. Chủ-nhân đã sang Tàu nghiên-cứu nghề thuốc, xem mạch bốc thuốc chữa các chứng bệnh thần-hiệu, chuyên-trị chữa chó dại cắn, sốt rét, đau mắt, đau bà hậu sản, trẻ con cam sùi, tứ thời hàn nhiệt.

THIÊN-TÍCH-ĐƯỜNG
Số 71, ở Gia - Lâm

Phòng-tích, Lậu, Giang

Đầy hơi, ợ hay ăn chậm tiêu, thỉnh thoảng lại thấy ho và ngấm ngấm đau bụng dưới, lâu ngày da bụng sinh dầy và khắp người vàng óng, nếu không gặp được thuốc hay thì khó khỏi được bệnh ấy, chỉ uống một gói phòng tích Kim-Hưng giá 0p50 là nhẹ đi một nửa lập tức.

Lậu và tim-la là hai môn thuốc gia-truyền Giảng-Vũ đã nổi tiếng vô-dịch. Trăm người uống khỏi trăm. Lậu giá 1 p. 00 một ve, tim-la 1 p. 50 uống làm hai ngày.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG
81 - Rue de Huế - Hanoi

CƠ HỘI HIỀM CÓ !!! CÁC NGÀI CHỜ BỎ QUA

KIM-THAI

KIM-THAI

Chè Kim-thái xưa nay ngon đại,
Nước vừa xanh hương lại đậm mùi.
Cùng nhau trong lúc thanh-thời,
Pha chè Kim-thái uống chơi mới tình.

Xin giới-thiệu các độc-giả chè tàu bán ở hiệu Kim-thái phố hàng Ngang, ngon có tiếng, giá lại phải chăng.

Tổng-hiệu số nhà 140 Phố Khách Haiphong.
Chi-điểm số nhà 3 phố hàng Ngang Hanoi.

CHIM PHƯỢNG RA ĐỜI

Thuốc lậu kinh-niên con Phượng số 20 mỗi ve 0p60 nửa tá 3p00, chữa tuyệt nọc bệnh lậu kinh niên. chroniques Goults militaires, filaments) không thuốc nào hay bằng. Lậu mới mắc, đi tiểu buốt mủ nhiều uống thuốc lậu con Phượng số 19 cũng 0p60 nửa tá 3p00 chóng khỏi rút nọc. Phòng tích con Phượng mỗi gói 0p40 nửa tá 2p08 khỏi hết đầy hơi hay ợ và vàng da.

Kim-Hưng Dược-Phòng
81, Route de Huế - Hanoi



Đại-ly 11, Phố Hàng Hồ n Hanoi
62, Phố Tiên-Tsai
130, Phố Cau-Dat - Haiphong
Bán 1 khắp mọi nơi